BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /BC-BNNMT	*Hà Nội, ngày tháng năm 2026*

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Về rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (NN&MT) đã tiến hành rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định quy định một số điều của Luật Luật Bảo vệ môi trường (sau đây gọi là dự thảo Nghị định). Kết quả rà soát như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Mục đích, yêu cầu rà soát

Việc rà soát chủ trương, đường lối của Đảng, các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan đến dự thảo Nghị định quy định một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (BVMT) nhằm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và đồng bộ của hệ thống pháp luật. Đồng thời, việc rà soát giúp phát hiện các quy định không còn phù hợp để kịp thời điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế, tạo cơ sở pháp lý vững chắc, phục vụ tốt cho công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường.

2. Phạm vi, nội dung, đối tượng rà soát

a) Phạm vi, đối tượng rà soát

- Các chủ trương, chính sách của Đảng có liên quan đến nội dung sửa đổi, bổ sung của dự thảo Nghị định.

- Các văn bản quy phạm pháp luật đang còn hiệu lực liên quan đến nội dung sửa đổi, bổ sung của dự thảo Nghị định.

- Các Điều ước quốc tế có liên quan đến nội dung sửa đổi, bổ sung của dự thảo Nghị định.

b) Nội dung rà soát

- Rà soát, so sánh, đối chiếu, xem xét nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Nghị định để đảm bảo các nội dung tại dự thảo Nghị định đã thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng.

- Rà soát, so sánh, đối chiếu, xem xét nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Nghị định để đảm bảo các nội dung tại dự thảo Nghị định không mâu thuẫn, chồng chéo với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Rà soát, so sánh, đối chiếu, xem xét nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Nghị định để đảm bảo các nội dung tại dự thảo Nghị định không trái với các điều ước quốc tế.

- Các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Bộ Chính trị, Nghị quyết của Chính phủ, Thông báo Kết luận của Tổng bí thư có nêu chủ trương, đường lối, nhiệm vụ, liên quan đến công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường.

- Các Điều ước quốc tế có liên quan.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo Nghị định

Bộ NN&MT đã thực hiện rà soát các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Quốc hội, đảm bảo việc quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT là phù hợp với định hướng, chủ trương của Đảng, bám sát chỉ đạo của Chính phủ về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường hiện nay, bao gồm:

a) Các chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo Nghị định

- Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và BVMT đã nhấn mạnh *"Tăng cường BVMT phải theo phương châm ứng xử hài hòa với thiên nhiên, theo quy luật tự nhiên, phòng ngừa là chính; kết hợp kiểm soát, khắc phục ô nhiễm, cải thiện môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; lấy bảo vệ sức khỏe nhân dân làm mục tiêu hàng đầu; kiên quyết loại bỏ những dự án gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng"*.

- Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ phê duyệt Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, BVMT biển và hải đảo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 yêu cầu *"Ô nhiễm môi trường biển được kiểm soát, ngăn ngừa và giảm thiểu; các nguồn gây ô nhiễm từ đất liền và trên biển, các vấn đề về ô nhiễm xuyên biên giới, sự cố môi trường biển, ô nhiễm rác thải nhựa đại dương được quan trắc, kiểm soát và quản lý hiệu quả.*".

- Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/1/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới yêu cầu *"Chú trọng phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong BVMT; giảm thiểu suy thoái, phục hồi và cải thiện chất lượng môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên góp phần xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; sản xuất nhiên liệu, vật liệu*

sinh học thân thiện môi trường, phát huy tiềm năng kinh tế biển".

- Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và BVMT yêu cầu *"Xây dựng hạ tầng phân loại, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; phát triển ngành công nghiệp tái chế; đẩy mạnh xử lý kết hợp thu hồi năng lượng, hạn chế chôn lấp; giảm thiểu rác thải nhựa.".*

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên.

- Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đề ra nhiều nhiệm vụ, giải pháp như: *"Tập trung các nguồn lực để tiếp tục khẩn trương hoàn thiện thể chế, cơ chế vận hành các cơ quan, đơn vị, tổ chức của hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng"; "đẩy mạnh phân cấp, phân quyền"* và *"Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản còn chồng chéo, bất cập cản trở sự phát triển, khơi thông các điểm nghẽn, tạo ra động lực mới cho phát triển".*

- Nghị quyết số 122/NQ-CP ngày 08/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và BVMT chỉ rõ *"Tăng cường năng lực quản lý tổng hợp chất thải rắn, tiến hành đồng thời các giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác phân loại, lưu giữ, thu gom, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế, xử lý đảm bảo 95% chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý theo quy định; 90% chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được thu gom, xử lý theo quy định; giảm thiểu 75% rác thải nhựa trên biển và đại dương; 98% chất thải nguy hại được thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định".*

- Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy định pháp luật yêu cầu: "*Đổi mới mạnh mẽ tư duy xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực để phát triển. Công tác xây dựng pháp luật phải bám sát thực tiễn, nâng cao năng lực phản ứng chính sách và giải quyết hiệu quả, kịp thời những vấn đề thực tiễn đặt ra, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể; bảo đảm cơ sở pháp lý và các điều kiện để đẩy mạnh thực hiện chủ trương phân cấp, phân quyền; cải cách triệt để thủ tục hành chính (TTHC), giảm chi phí tuân*

thủ; dứt khoát từ bỏ tư duy "không quản được thì cấm", không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong ban hành và tổ chức thi hành pháp luật. Các quy định của luật phải mang tính ổn định, có giá trị lâu dài".

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật yêu cầu "*rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật còn chồng chéo, mâu thuẫn, bất cập, kịp thời tháo gỡ các rào cản, điểm nghẽn về thể chế*";*"xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, TTHC bất hợp lý;…".*

- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó yêu cầu: "*Đổi mới tư duy xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế; giảm thiểu sự can thiệp và xóa bỏ các rào cản hành chính, cơ chế "xin - cho", tư duy "không quản được thì cấm"...*" (Mục III.2.1).

- Kết luận số 195-KL/TW ngày 26/9/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp yêu cầu các cấp ủy: *"tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC"; "cải cách, đơn giản hóa TTHC đối với các nhiệm vụ đã phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền cho cấp tỉnh, cấp xã…".*

- Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước yêu cầu *"Đẩy mạnh cải cách TTHC, phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát; tăng cường công khai, minh bạch, tự chủ, tự chịu trách nhiệm và đề cao trách nhiệm giải trình; chú trọng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quản lý, hoạt động và nâng cao hiệu quả của kinh tế nhà nước".*

- Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng "2 con số" yêu cầu *"phân cấp giải quyết TTHC để bảo đảm cấp Bộ chỉ thực hiện không quá 30% tổng số TTHC, cắt giảm tối thiểu 30% các ngành nghề kinh doanh có điều kiện và cắt giảm 50% thời gian giải quyết, 50% chi phí tuân thủ TTHC so với năm 2024.".*

- Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa TTHC và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã chỉ rõ: *"Tiếp tục đổi mới toàn diện, nâng cao hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bảo đảm công khai, minh bạch, tối ưu hóa quy trình, thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới*

hành chính; nâng cao năng suất lao động, hiệu lực, hiệu quả quản lý, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản trị hành chính" và *"Việc cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa TTHC và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh phải gắn với cơ chế hậu kiểm, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền"*.

- Kết luận số 75-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về BVMT và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới đã nhấn mạnh quan điểm: "*Bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu phải được đặt trong tổng thể tư duy, tầm nhìn mới, ở vị trí trung tâm trong các quyết định phát triển, là điều kiện, nền tảng cho chuyển đổi xanh, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất, sức cạnh tranh, là một trong những động lực phát triển kinh tế nhanh, bền vững*".

b) Đánh giá về sự phù hợp của dự thảo Nghị định với chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo Nghị định cần thể chế hóa thành quy định của pháp luật; đề xuất phương án xử lý

Những định hướng, mục tiêu và giải pháp nêu trên của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành trung ương đặt ra sự cần thiết phải nghiên cứu chủ trương, đường lối của Đảng để sửa đổi, bổ sung nhằm thể chế hóa chủ trương, đường lối của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành trung ương, đáp ứng yêu cầu về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền 02 cấp, đảm bảo hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Theo đó, nội dung dự thảo Nghị định đã đảm bảo thể chế hóa và phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng đặt ra.

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường

a) Tổng số văn bản được rà soát liên quan đến nội dung dự thảo Nghị định

Văn bản liên quan đến dự thảo Nghị định, bao gồm:

- Hiến pháp;

- Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Luật An ninh mạng;

- Luật Báo chí;

- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 11/2022/QH15, Luật số 16/2023/QH15, Luật số 18/2023/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 54/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15 và Luật số …./2026/QH…;

- Luật Các tổ chức tín dụng;

- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Luật Chuyển giao công nghệ;

- Luật Dữ liệu;

- Luật Đa dạng sinh học;

- Luật Đầu tư;

- Luật Đầu tư công;

- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư;

- Luật Đấu thầu;

- Luật Đất đai;

- Luật Địa chất và Khoáng sản;

- Luật Đường bộ;

- Luật Giao dịch điện tử;

- Luật Giá;

- Luật Hải quan;

- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

- Luật Khí tượng thủy văn;

- Luật Lâm nghiệp;

- Luật Ngân sách nhà nước;

- Luật Quản lý ngoại thương;

- Luật Quy hoạch, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch;

- Luật Sở hữu trí tuệ;

- Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo;

- Luật Tài nguyên nước;

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

- Luật Thuế giá trị gia tăng;

- Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;

- Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt;

- Luật Thủy lợi;

- Luật Thương mại;

- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

- Luật Viễn thông;

- Luật Xây dựng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày -6/01/2025 và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 20/01/2026;

- Nghị định số 110/2026/NĐ-CP ngày 01/4/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường về trách nhiệm tái chế sản xuất, bao bì và trách nhiệm xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu;

- Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa TTHC và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

b) Đánh giá

Kết quả rà soát cho thấy, nội dung dự thảo Nghị định đã đảm bảo tính hợp hiến với Hiến pháp; đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với các Luật có liên quan.

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định

a) Tổng số điều ước quốc tế được rà soát liên quan đến nội dung dự thảo Nghị định

- Công ước Basel về kiểm soát vận chuyển xuyên biên giới chất thải nguy hại và việc tiêu hủy chúng;

- Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC);

- Công ước Liên hợp quốc về chống sa mạc hóa (UNCCD);

- Công ước Liên hợp quốc về Luật sử dụng các nguồn nước liên quốc gia cho các mục đích phi giao thông thủy;

- Công ước quốc tế Hồng Kông về tái chế tàu an toàn, thân thiện môi trường;

- Công ước Ramsar về các vùng đất ngập nước;

- Công ước Stockholm về các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy.

- Hiệp định ASEAN về ô nhiễm khói mù xuyên biên giới (AATHP);

- Hiệp định ASEAN về quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp (AADMER);

- Hiệp định thành lập Trung tâm điều phối ASEAN về hỗ trợ nhân đạo và quản lý thảm họa (AHA Centre);

- Hiệp định về hợp tác phát triển bền vững Lưu vực sông Mê Công;

- Các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (CPTPP, EVFTA);

- Thỏa thuận toàn cầu về ô nhiễm nhựa.

b) Đánh giá

Kết quả rà soát cho thấy, nội dung dự thảo Nghị định đã đảm bảo tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

4. Phụ lục

Báo cáo rà soát gồm có 01 Phụ lục về kết quả rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT, cụ thể:

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo Nghị định.

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định.

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định.

Trên đây là Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT.

BỘ TRƯỞNG

Trịnh Việt Hùng

Phụ lục.

KẾT QUẢ RÀ SOÁT CÁC CHỦ TRƯƠNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG, VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo Nghị định

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	Đánh giá *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
I. Nhóm nội dung về cải cách TTHC, cắt giảm đối tượng, đơn giản hóa TTHC trong lĩnh vực môi trường, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương			
1. Các quy định về đánh giá môi trường chiến lược Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng bổ sung thêm quy định nội dung thẩm định kết quả đánh giá môi trường chiến lược của quy hoạch, nội dung xem xét kết quả đánh giá môi trường chiến lược của chiến lược, việc cho ý kiến về nội dung đánh giá môi trường chiến lược của chiến lược, quy hoạch theo nội dung Luật giao.	- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị yêu cầu đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách TTHC, ứng dụng công nghệ trong quản lý nhà nước nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý. - Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị yêu cầu hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, minh bạch; cải cách TTHC, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi. - Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị yêu cầu cải cách mạnh mẽ TTHC, cắt giảm chi phí tuân thủ, lấy người dân và doanh	Nội dung quy định đã thể chế hóa và phù hợp với các chủ trương, đường lối của Đảng tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 66-NQ/TW, Kết luận số 119-KL/TW, Kết luận số 119-KL/TW, Kết luận số 121-KL/TW, Kết luận số 195-KL/TW, Kết luận số 18-KL/TW, Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP, Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP, Kết luận số 75-KL/TW về đẩy mạnh cải cách TTHC, ứng dụng công nghệ trong quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả	Tiếp tục hoàn thiện quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường, đăng ký môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản theo hướng đơn giản hóa hồ sơ, minh bạch, dễ áp dụng; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	Đánh giá *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
	nghiệp làm trung tâm phục vụ. - Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII yêu cầu rà soát, sửa đổi các quy định chồng chéo, bất cập; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, khơi thông nguồn lực cho phát triển. - Kết luận số 195-KL/TW ngày 26/9/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư yêu cầu tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC, đơn giản hóa TTHC gắn với phân cấp, phân quyền cho địa phương. - Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV yêu cầu cắt giảm mạnh thời gian giải quyết và chi phí tuân thủ TTHC; đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết TTHC. - Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa TTHC và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Kết luận số 75-KL/TW ngày	thực thi pháp luật, giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp và tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về BVMT.	gắn với tăng cường hậu kiểm, ứng dụng công nghệ thông tin và bảo đảm hiệu quả quản lý nhà nước về BVMT.
2. Các quy định về đánh giá tác động môi trường Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng cụ thể nội dung đánh giá sơ bộ tác động môi trường, cắt giảm đối tượng phải thực hiện ĐTM; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương đồng thời đơn giản thành phần hồ sơ, quy trình thực hiện ĐTM, cụ thể: + Về đánh giá sơ bộ tác động môi trường (ĐGSBĐTM): Điều chỉnh, bổ sung quy định về nội dung ý kiến đối với ĐGSBĐTM; cơ quan cho ý kiến đối với nội dung ĐGSBĐTM và trách nhiệm của cơ quan quyết định chủ trương đầu tư đối với ý kiến về nội dung ĐGSBĐTM; đồng thời bổ sung quy định đối tượng không			

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
phải cập nhật ĐGSBĐTM. Các nội dung bổ sung này giúp tăng cường công cụ quản lý môi trường và không làm phát sinh thủ tục mới. + Về tiêu chí môi trường để phân loại dự án đầu tư, ĐTM: Bổ sung, làm rõ các tiêu chí về môi trường theo quy định tại khoản 1 Điều 28 dự thảo Luật. Trong đó, đối với các yếu tố nhạy cảm về môi trường đã được cụ thể hóa quy mô, mức độ của các yếu tố nhạy cảm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 28. Đối với quy mô của dự án đầu tư gắn với quy mô sử dụng đất, đất có mặt nước, khu vực biển được quy định rõ, trong đó đối với quy mô sử dụng đất, đất có mặt nước mức lớn là từ 300 ha trở lên, quy mô trung bình là từ 50 đến dưới 300 ha; quy mô sử dụng khu vực biển mức lớn là từ 60 ha trở lên, trung bình là từ 10 đến dưới 60 ha. Việc phân loại dự án đầu tư cũng đã cụ thể hóa các loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường tại Phụ lục II.	28/7/2026 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về BVMT và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới.		

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
+ Về đối tượng phải thực hiện ĐTM: trên cơ sở sửa đổi các quy định liên quan đến tiêu chí môi trường để phân loại dự án đầu tư để cụ thể hóa các tiêu chí về môi trường quy định trong Dự thảo Luật; sửa đổi thu hẹp danh mục loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường (tại Phụ lục II Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) để cắt giảm đối tượng phải thực hiện ĐTM; đồng thời, sửa đổi danh mục dự án đầu tư nhóm I, nhóm II (tại Phụ lục III, IV Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) để quy định chi tiết đối tượng phải thực hiện ĐTM, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tra cứu, phân loại dự án đầu tư theo tiêu chí về môi trường. + Về tham vấn: Điều chỉnh khu trú lại đối tượng tham vấn, lược bỏ đối tượng tham vấn là đối tượng bị mất đất hoàn toàn do đối tượng này đã được tham vấn khi lập quy hoạch và không bị tác động về môi trường bởi việc thực hiện Dự án; thay thế quy định niêm yết công khai bằng quy định đăng tải lên cổng thông tin điện tử và thông báo trên hệ thống truyền thanh			

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
(nếu có) của UBND cấp xã; quy định chỉ tổ chức họp khi có ý kiến, kiến nghị đối với nội dung về bảo vệ môi trường của dự án đầu tư, có thể họp bằng hình thức trực tuyến; quy định rõ thời hạn đăng tải, thời hạn họp giải quyết ý kiến, kiến nghị trong quá trình tham vấn, trả kết quả; quy định rõ hơn việc tham vấn ý kiến Bộ Quốc phòng, Bộ Công an hoặc cơ quan quân sự, công an cấp tỉnh trong trường hợp dự án có liên quan đến quốc phòng, an ninh. Các nội dung quy định này giúp bảo đảm quyền tiếp cận thông tin về dự án của toàn thể cộng đồng dân cư bị ảnh hưởng thay vì quy định 2/3; quy định rõ trách nhiệm từng cơ quan, tăng cường công cụ quản lý môi trường đồng thời giảm số người tham dự họp, giảm chi phí và thời gian phí thực hiện cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện tham vấn, tăng tính minh bạch thông qua áp dụng chuyển đổi số, góp phần đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính, chuẩn hóa quy trình, cách thức thực hiện. + Về thẩm định ĐTM: Điều chỉnh, làm rõ			

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
phạm vi đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư không bao gồm các hạng mục, hoạt động sau đây: (i) Hoạt động bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, chuyển mục đích sử dụng đất được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai, trừ trường hợp hạng mục công trình tái định cư thuộc phạm vi đầu tư của dự án;(ii) Hoạt động chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác được thực hiện theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp; (iii) Hoạt động di dời, hoàn trả các công trình điện lực, công trình dầu khí được thực hiện theo quy định của pháp luật về điện lực và pháp luật về dầu khí; (iv) Hạng mục công trình tiêu, thoát nước đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt trong hồ sơ quy hoạch xây dựng của dự án; (v) Hạng mục chiếm dụng, hoàn trả công trình thủy lợi được thực hiện theo quy định của pháp luật về thủy lợi; (vi) Hạng mục, hoạt động có khả năng tác động tới lòng, bờ, bãi sông, hồ; hoạt động lấn, lấp sông, suối, kênh, mương, rạch được thực hiện biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước; (vii)			

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
Hạng mục, hoạt động có tác động tới an toàn giao thông, an toàn lao động theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, giao thông đường thủy nội địa, hàng hải, an toàn, vệ sinh lao động.			
3. Các quy định về giấy phép môi trường Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng cắt giảm đối tượng phải thực hiện cấp GPMT; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cụ thể: - Đối tượng phải cấp GPMT: (1) Dự án đầu tư, cơ sở thuộc một trong các loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ sau đây khi đi vào vận hành có tổng lưu lượng nước thải công nghiệp xả ra môi trường phải được xử lý từ 100 m^3/ngày trở lên, bao gồm: Làm giàu, chế biến khoáng sản độc hại, khoáng sản kim loại; chế biến khoáng sản có sử dụng hóa chất độc; sản xuất kim loại có sử dụng nguyên liệu từ quặng; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy có công đoạn sản xuất bột giấy; sản xuất hóa chất vô cơ cơ bản, phân bón hóa học, hóa chất bảo vệ thực vật; nhiệt điện than;			

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
sản xuất xi măng có công đoạn sản xuất clinker; sản xuất vải, sợi, dệt may có công đoạn nhuộm; sản xuất da có công đoạn thuộc da; chế biến mủ cao su; sản xuất tinh bột sắn, bột ngọt; chế biến thủy sản; sản xuất đường từ mía; khu công nghiệp, cụm công nghiệp; thực hiện dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường. (2) Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc các loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này khi đi vào vận hành có tổng lưu lượng nước thải công nghiệp xả ra môi trường phải được xử lý từ 150 m^3/ngày trở lên. (3) Dự án đầu tư, cơ sở khi đi vào vận hành có tổng lưu lượng khí thải xả ra môi trường phải được xử lý từ 100.000 m^3/giờ trở lên. - Về phân cấp: Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp giấy phép môi trường đối với các đối tượng sau đây (trừ dự án đầu tư, cơ sở thuộc bí mật nhà nước về quốc phòng, an ninh): (i) Dự án đầu tư, cơ sở			

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
thực hiện dịch vụ tái chế, xử lý chất thải nguy hại có địa bàn hoạt động từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên; (ii) dự án đầu tư, cơ sở có hoạt động nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép môi trường đối với các đối tượng phải có cấp giấy phép môi trường còn lại.			
4. Các quy định về đăng ký môi trường Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng: - Bổ sung quy định: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tiếp nhận đăng ký môi trường đối với các dự án đầu tư, cơ sở thuộc đối tượng phải đăng ký môi trường thuộc bí mật nhà nước về quốc phòng, an ninh theo hình thức tiếp nhận do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quy định. - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận đăng ký môi trường đối với dự án đầu tư, cơ sở thuộc đối tượng phải đăng ký môi trường và thuộc một các trường hợp sau đây thực hiện đăng ký môi trường (trừ dự án đầu tư,			

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
cơ sở thuộc bí mật nhà nước về quốc phòng, an ninh): (i) Có phát sinh nước thải (trừ nước mưa chảy tràn qua khu vực khai thác và khu vực sân công nghiệp của dự án đầu tư, cơ sở khai thác khoáng sản nhóm II, nhóm III và nhóm IV theo quy định của pháp luật về địa chất và khoáng sản) xả ra môi trường phải được xử lý với tổng lưu lượng từ 50 m^3/ngày trở lên; (2) Có phát sinh khí thải xả ra môi trường phải được xử lý với tổng lưu lượng từ 20.000 m^3/giờ trở lên; (iii) Có thực hiện dịch vụ xử lý chất thải (bao gồm chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường) với tổng công suất từ 10 tấn/ngày trở lên. - Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận đăng ký môi trường đối với dự án đầu tư, cơ sở thuộc đối tượng phải đăng ký môi trường còn lại.			
5. Các quy định về phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng bỏ			

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
đối tượng thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường (trong trường hợp không lồng ghép với quá trình thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc cấp giấy phép môi trường) thay vào đó chủ cơ sở phải thực hiện ký quỹ theo định mức kinh tế - kỹ thuật do UBND cấp tỉnh ban hành.			
6. Các quy định về quan trắc môi trường Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng bãi bỏ TTHC cấp/điều chỉnh GCN đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường. Chuyển từ cơ chế tiền kiểm sang hậu kiểm, nâng cao trách nhiệm tự chịu trách nhiệm của tổ chức cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường, siết chặt kỷ cương, chống gian lận dữ liệu quan trắc.			
7. Các quy định về Nhãn sinh thái Việt Nam Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng hoàn thiện cơ chế quản lý Nhãn sinh thái Việt Nam; bổ sung quy định về tự đánh giá, tự công bố sản phẩm, dịch vụ phù hợp			

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
với tiêu chí Nhãn sinh thái Việt Nam; đơn giản hóa hồ sơ, trình tự, thủ tục chứng nhận, điều chỉnh và thu hồi chứng nhận; hoàn thiện quy định về tổ chức đánh giá sự phù hợp, tăng cường hậu kiểm theo phương thức quản lý rủi ro; đồng thời bảo đảm thống nhất với pháp luật về tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm, đánh giá sự phù hợp và sở hữu trí tuệ, phù hợp với chủ trương cắt giảm thủ tục hành chính, phân quyền và xã hội hóa hoạt động chứng nhận			
II. Nhóm nội dung về chuyển đổi số trong quản lý chất thải, thúc đẩy hoạt động tái chế, tái sử dụng chất thải, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn			
1. Về thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý chất thải Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng đưa ra lộ trình về kê khai, cập nhật dữ liệu điện tử về chất thải, cụ thể (Điều 73a): (1) Trước ngày 01 tháng 01 năm 2030, cơ sở thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải có trách nhiệm kê khai, cập nhật dữ liệu điện tử về chất thải vào hệ thống	- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị xác định khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là công cụ đột phá để nâng cao hiệu quả quản lý, kiểm soát phát thải và BVMT. - Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị về cải cách TTHC, thúc đẩy ứng dụng công	Nội dung quy định đã thể chế hóa và phù hợp với các chủ trương, đường lối của Đảng tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kết luận số 119-KL/TW và Nghị quyết số 66-NQ/TW, Kết luận số 75-KL/TW về thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý nhà nước, cải cách thủ tục hành	Tiếp tục hoàn thiện quy định về chuyển đổi số trong lĩnh vực môi trường theo hướng đồng bộ, hiện đại, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan quản lý; đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	Đánh giá *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển và tái chế, xử lý chất thải. (2) Trước ngày 01 tháng 01 năm 2031, cơ sở thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường có trách nhiệm kê khai, cập nhật dữ liệu điện tử về chất thải vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường khi chuyển giao chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý. (3) Trước ngày 01 tháng 01 năm 2032, cơ sở thuộc đối tượng phải đăng ký môi trường có trách nhiệm kê khai, cập nhật dữ liệu điện tử về chất thải vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường khi chuyển giao chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý.	nghệ thông tin trong quản lý nhà nước. - Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về hoàn thiện hệ thống pháp luật, bảo đảm đồng bộ, hiện đại. - Kết luận số 75-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về BVMT và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới.	chính và hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, hiện đại trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	trường điện tử, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và tính công khai, minh bạch trong BVMT.
2. Về tăng cường sử dụng chất thải làm tài nguyên, thay thế nguyên liệu, vật liệu làm nguyên liệu sản xuất, hướng tới kinh tế tuần hoàn			

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
a) Đối với chất thải rắn sinh hoạt Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng ưu tiên đầu tư công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường; giảm dần tỷ lệ chất thải rắn được xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp, cụ thể như sau (khoản 2 Điều 60): Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khi đầu tư mới hoặc đưa vào vận hành các cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt ưu tiên đầu tư công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường theo quy định tại khoản 1 Điều 78 Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung tại khoản 45 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; bảo đảm tăng dần tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được phân loại trước khi xử lý, giảm dần tỷ lệ chất thải rắn được xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp, đáp ứng mục tiêu về quản lý tổng hợp chất thải rắn do Thủ tướng Chính phủ quy định trong từng thời kỳ phát triển.	- Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương định hướng tăng cường quản lý tổng hợp chất thải, đẩy mạnh tái sử dụng, tái chế. - Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị yêu cầu nâng cao hiệu quả công tác BVMT, trong đó có quản lý chất thải rắn sinh hoạt. - Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 và Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị nhấn mạnh việc phát huy vai trò của các thành phần kinh tế trong thực hiện kinh tế tuần hoàn, thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững, trong đó có yêu cầu tăng cường phân loại, tái chế, tái sử dụng chất thải rắn sinh hoạt, đáp ứng các chuẩn mực môi trường quốc tế. - Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ đặt mục tiêu 100% chất thải nguy hại và chất thải rắn	Nội dung sửa đổi, bổ sung đã thể chế hóa chủ trương của Đảng về tăng cường quản lý chất thải, thúc đẩy tái sử dụng, tái chế và phát triển kinh tế tuần hoàn theo Nghị quyết số 24-NQ/TW, Kết luận số 81-KL/TW, Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 79-NQ/TW, Nghị quyết số 48/NQ-CP và Nghị quyết số 122/NQ-CP. Đồng thời, các quy định về phân loại, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt góp phần nâng cao hiệu quả BVTM, phù hợp với các mục tiêu về thu gom, xử lý chất thải tại các Nghị quyết của Chính phủ và Quốc hội.	Tiếp tục hoàn thiện quy định theo hướng thúc đẩy phân loại tại nguồn, tái chế, tái sử dụng chất thải rắn sinh hoạt, giảm chôn lấp và tăng cường huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác quản lý chất thải, bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển kinh tế tuần hoàn và BVMT.

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
	sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn môi trường. - Nghị quyết số 122/NQ-CP ngày 08/5/2025 của Chính phủ đặt mục tiêu đến năm 2030: 95% chất thải rắn sinh hoạt đô thị và 90% chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được thu gom, xử lý; 98% chất thải nguy hại được xử lý.		
b) Đối với quy định về nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất Dự thảo Nghị định không sửa đổi, bổ sung quy định về tăng cường sử dụng phế liệu nhập khẩu.	- Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương định hướng quản lý chặt chẽ chất thải, kiểm soát ô nhiễm môi trường, sử dụng hiệu quả tài nguyên và tăng cường BVMT trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. - Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 và Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị định hướng thúc đẩy sử dụng hiệu quả tài nguyên, phát triển kinh tế tuần hoàn, sử dụng chất thải, phế liệu làm nguyên liệu sản xuất gắn với yêu cầu kiểm soát chặt chẽ nhằm bảo đảm tiêu chuẩn môi trường và nâng cao	Nội dung quy định đã thể chế hóa và phù hợp với các chủ trương, đường lối của Đảng tại Nghị quyết số 24-NQ/TW, Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 79-NQ/TW và Kết luận số 121-KL/TW về quản lý chặt chẽ chất thải, sử dụng hiệu quả tài nguyên và thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, đồng thời bảo đảm yêu cầu kiểm soát ô nhiễm môi trường trong hoạt động nhập khẩu, sử dụng phế liệu làm nguyên liệu sản xuất.	

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
	năng lực cạnh tranh, hội nhập quốc tế. - Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng yêu cầu đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; rà soát, sửa đổi các quy định chồng chéo, bất cập nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. - Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.		
c) Đối với trách nhiệm thu gom, xử lý, tái chế tái chế, xử lý của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu (EPR) Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng lược bỏ các quy định liên quan đến việc thực hiện trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu thông qua hình thức đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam để hỗ trợ hoạt động tái chế; bổ sung các hình thức thực hiện trách nhiệm	Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 và Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị xác định rõ trách nhiệm của các chủ thể trong nền kinh tế, trong đó nhà nước không làm thay doanh nghiệp mà đóng vai trò kiến tạo, ban hành cơ chế, chính sách và giám sát thực thi; còn doanh nghiệp phải trở thành chủ thể trung tâm trong tổ chức thực hiện	Nội dung quy định đã thể chế hóa và phù hợp với các chủ trương, đường lối của Đảng tại Nghị quyết số 68-NQ/TW và Nghị quyết số 79-NQ/TW về phát triển kinh tế tuần hoàn, thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững, nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp trong thu gom, tái chế chất thải và sử dụng	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định về trách nhiệm thu gom, tái chế sản phẩm, bao bì thải bỏ và cơ chế thực hiện trách nhiệm tái chế của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu nhằm bảo đảm đồng bộ với chủ

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
khác để doanh nghiệp tự tổ chức tái chế.	trách nhiệm, phải tham gia vào quá trình thu gom, tái chế chất thải, góp phần thực hiện mô hình kinh tế tuần hoàn và phát triển bền vững.	hiệu quả tài nguyên.	trương phát triển kinh tế tuần hoàn, thúc đẩy tái chế, tái sử dụng chất thải và sử dụng hiệu quả tài nguyên.
d) Đối với quy định về tái chế chất thải Nhằm bổ sung khung pháp lý về tái chế chất thải, từ đó khuyến khích hoạt động tái chế, dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng quy định rõ các nội dung liên quan đến tái chế chất thải, cụ thể như sau: (1) Điều 73b. Trách nhiệm, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất, sử dụng sản phẩm từ hoạt động tái chế, vật liệu tái chế. (2) Điều 73c. Trách nhiệm quản lý nhà nước về sản phẩm từ hoạt động tái chế. (3) Điều 73d. Đối tượng và lộ trình thực hiện về tỷ lệ vật liệu tái chế trong sản phẩm, hàng hóa. (4) Điều 73đ. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với cơ sở xử lý, tái chế chất thải.	- Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương định hướng sử dụng hiệu quả tài nguyên, giảm thiểu chất thải, tăng cường tái sử dụng, tái chế gắn với BVMT và phát triển bền vững. - Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 và Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị xác định thúc đẩy tái chế, tái sử dụng chất thải là nội dung quan trọng trong chuyển đổi sang mô hình kinh tế tuần hoàn, góp phần giảm khai thác tài nguyên, giảm phát thải và đáp ứng các yêu cầu môi trường quốc tế. - Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị định hướng phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển kinh	Nội dung quy định đã thể chế hóa và phù hợp với các chủ trương, đường lối của Đảng tại Nghị quyết số 24-NQ/TW, Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 79-NQ/TW và Nghị quyết số 36-NQ/TW về sử dụng hiệu quả tài nguyên, thúc đẩy tái chế, tái sử dụng chất thải, phát triển kinh tế tuần hoàn và ứng dụng công nghệ trong xử lý, tái chế chất thải.	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định về quản lý vật liệu tái chế, sản phẩm tái chế và sử dụng chất thải làm nguyên liệu sản xuất nhằm thúc đẩy tái chế, tái sử dụng chất thải, giảm khai thác tài nguyên, giảm phát thải và bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển kinh tế tuần hoàn, phát triển bền vững.

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
(5) Điều 73e. Nguyên tắc phân loại và danh mục các hoạt động tái chế, xử lý chất thải. (6) Điều 73g. Thu gom, xử lý, tái chế chất thải lần đầu phát sinh trên lãnh thổ Việt Nam hoặc chưa có công nghệ xử lý phù hợp.	tế - xã hội nhanh, bền vững, trong đó có lĩnh vực xử lý, tái chế chất thải và thúc đẩy kinh tế tuần hoàn.		
3. Về vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng yêu cầu về vận hành công trình xử lý chất thải sau khi được cấp giấy phép môi trường, lược bỏ các quy định về vận hành thử nghiệm (Điều 31) để bảo đảm thống nhất với dự thảo Luật BVMT sửa đổi.	- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về việc cắt giảm chi phí tuân thủ. - Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, về việc cắt giảm chi phí tuân thủ. - Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.	Nội dung quy định đã thể chế hóa và phù hợp với các chủ trương, đường lối của Đảng tại Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết 198/2025/QH15 và Nghị quyết 66/NQ-CP về việc cắt giảm chi phí tuân thủ	Bãi bỏ quy định, thủ tục về vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải - Thực tế triển khai trong 03 năm qua cho thấy, hiệu quả quản lý môi trường không rõ rệt, trong khi cả cơ quan nhà nước và doanh nghiệp đều mất nhiều thời gian, chi phí để thực hiện; - Dự án, cơ sở đã được cấp giấy phép

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
			môi trường, việc vận hành, xử lý chất thải đáp ứng yêu cầu theo quy định là thuộc trách nhiệm doanh nghiệp; doanh nghiệp phải tự chịu trách nhiệm vận hành công trình xử lý đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật môi trường. Việc quy định phải vận hành thử nghiệm dẫn tới phát sinh rất nhiều thời gian (từ 03 - 06 tháng) và chi phí cho doanh nghiệp trong quan trắc, đánh giá sự phù hợp của các công trình xử lý chất thải; - Quy định vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải dẫn tới phát sinh thêm trách nhiệm của cơ

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
			quan nhà nước phát sinh thời gian và chi phí không cần thiết, đồng thời trong nhiều trường hợp kiểm tra "song trùng" giữa các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác nhau kiểm tra trong thời gian này. Cơ quan quản lý nhà nước về môi trường sẽ thực hiện giám sát trong các hoạt động hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra. Việc bãi bỏ quy định về vận hành thử nghiệm sẽ giảm được đáng kể về thời gian, chi phí tuân thủ, công sức cho doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước trong việc lấy mẫu, kiểm tra

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
			trong quá trình vận hành thử nghiệm. Việc này là phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước và Chính phủ về thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo mọi thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh.
4. Về ứng phó sự cố môi trường Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng bổ sung quy định đối tượng không phải ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường và tổ chức diễn tập theo quy định nhưng phải bảo đảm việc phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (bổ sung khoản 1a Điều 109).	- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị yêu cầu đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý nhà nước, trong đó có hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo và kiểm soát ô nhiễm môi trường. - Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, trong đó nhấn mạnh nâng cao năng lực tiếp cận công nghệ, tăng cường hợp tác quốc tế trong giám sát, dự báo và quản	Nội dung quy định đã thể chế hóa và phù hợp với các chủ trương, đường lối của Đảng tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 59-NQ/TW và Kết luận số 119-KL/TW về đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trong giám sát, dự báo, cảnh báo môi trường, nâng cao năng lực quản lý, phản ứng chính sách và chủ động phòng ngừa ô nhiễm môi trường.	Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện bảo đảm cơ sở pháp lý cho việc ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong dự báo, cảnh báo ô nhiễm môi trường, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và chủ động phòng ngừa, giảm thiểu tác động đến sức khỏe cộng đồng.

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
	lý môi trường. - Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị yêu cầu nâng cao năng lực phản ứng chính sách, tăng cường tính chủ động, kịp thời trong xử lý các vấn đề thực tiễn về quản lý nhà nước và BVMT.		
III. Nhóm nội dung về quản lý chất lượng môi trường			
1. Về BVMT nước Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng bổ sung quy định cụ thể tại Điều 5a về cơ chế quản lý xả nước thải vào môi trường nước mặt không còn khả năng chịu tải. Theo đó, yêu cầu các dự án đầu tư mới xả trực tiếp nước thải vào các nguồn nước này phải có phương án xử lý nước thải đạt Cột A của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng.	- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị yêu cầu đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong giám sát, dự báo, cảnh báo và quản lý môi trường, bao gồm chất lượng môi trường nước. - Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, trong đó nhấn mạnh quản lý bền vững tài nguyên nước, bảo đảm an ninh nguồn nước và nâng cao hiệu quả quản lý môi trường nước. - Kết luận số 123-KL/TW ngày	Nội dung quy định đã thể chế hóa và phù hợp với các chủ trương, đường lối của Đảng tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 59-NQ/TW, Kết luận số 123-KL/TW và Nghị quyết số 36-NQ/TW về quản lý bền vững tài nguyên nước, ứng dụng khoa học công nghệ trong kiểm soát ô nhiễm, bảo vệ chất lượng môi trường nước, tăng cường xử lý nước thải và bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế với BVMT.	Tiếp tục hoàn thiện nội dung để bảo đảm cơ sở pháp lý cho quản lý chất lượng môi trường nước theo khả năng chịu tải, tăng cường kiểm soát ô nhiễm, ứng dụng công nghệ trong giám sát môi trường và đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
	24/01/2025 của Bộ Chính trị yêu cầu phát triển kinh tế gắn với BVMT, sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo đảm phát triển bền vững. - Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị định hướng phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học, góp phần nâng cao năng lực xử lý ô nhiễm môi trường, bảo vệ chất lượng môi trường nước, đất và phục vụ phát triển bền vững.		
2. Về BVMT không khí Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng kết hợp chặt chẽ quản lý nguồn thải với quản trị chất lượng môi trường không khí theo mục tiêu, tổ chức kiểm kê phát thải, tăng cường kiểm soát bụi trong hoạt động xây dựng, hướng dẫn thiết lập vùng phát thải thấp, hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi giao thông xanh và có tiêu chí, biện pháp áp dụng đối với vùng phát thải thấp để hạn chế các phương tiện giao thông gây ô nhiễm môi trường.	- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị yêu cầu đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong giám sát, quan trắc, dự báo và cảnh báo môi trường, góp phần kiểm soát ô nhiễm không khí. - Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị yêu cầu phát triển kinh tế gắn với BVMT, bảo đảm phát triển bền vững và giảm thiểu ô nhiễm môi trường, trong đó có ô	Nội dung quy định đã thể chế hóa và phù hợp với các chủ trương, đường lối của Đảng tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kết luận số 123-KL/TW và Nghị quyết số 68-NQ/TW về ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý môi trường, kiểm soát phát thải, giảm ô nhiễm không khí và nâng cao chất lượng môi trường tại các đô thị, khu vực đông dân cư.	Tiếp tục hoàn thiện để bảo đảm cơ sở pháp lý cho việc chủ động dự báo, kiểm soát ô nhiễm không khí, tăng cường trách nhiệm quản lý của địa phương và ứng dụng công nghệ trong giám sát, quản lý phát thải, bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
	nhiễm không khí. - Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, áp dụng công nghệ sạch, giảm phát thải trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và giao thông vận tải.		
3. Về bảo vệ môi trường đất Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng hoàn thiện quy trình điều tra, đánh giá sơ bộ, điều tra chi tiết và phân loại khu vực ô nhiễm môi trường đất. Giao trách nhiệm cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành hướng dẫn kỹ thuật điều tra, đánh giá; giao UBND cấp tỉnh thực hiện xử lý, cải tạo và phục hồi khu vực ô nhiễm môi trường đất trên địa bàn, ưu tiên đối với các khu vực ô nhiễm nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.	- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, trong đó nhấn mạnh quản lý tài nguyên theo hướng bền vững, phù hợp thông lệ quốc tế và nâng cao hiệu quả quản lý môi trường. - Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị yêu cầu sử dụng hiệu quả tài nguyên, BVMT gắn với phát triển kinh tế, bảo đảm phát triển bền vững, trong đó có quản lý và xử lý ô nhiễm môi trường đất. - Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị yêu cầu hoàn thiện thể chế, chính sách theo	Nội dung quy định đã thể chế hóa và phù hợp với các chủ trương, đường lối của Đảng tại Nghị quyết số 59-NQ/TW, Kết luận số 123-KL/TW, Kết luận số 119-KL/TW và Nghị quyết số 36-NQ/TW về sử dụng hiệu quả tài nguyên, quản lý bền vững môi trường đất, ứng dụng công nghệ trong xử lý ô nhiễm, tăng cường công khai thông tin và bảo đảm chính sách phù hợp thực tiễn, khả thi trong tổ chức thực hiện.	Tiếp tục hoàn thiện quy định theo hướng bảo đảm cơ sở pháp lý cho quản lý, xử lý ô nhiễm môi trường đất, tăng cường phân cấp cho địa phương, công khai thông tin môi trường và bảo đảm thống nhất, đồng bộ với pháp luật đất đai.

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
	hướng khả thi, phù hợp thực tiễn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về BVMT. - Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị định hướng phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học tiên tiến, góp phần nâng cao năng lực xử lý ô nhiễm môi trường, bảo vệ chất lượng môi trường nước, đất và phục vụ phát triển bền vững.		
IV. Nhóm các nội dung khác			
1. Về cơ sở dữ liệu môi trường, hệ thống thông tin về môi trường Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng thể chế hóa công tác chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về môi trường, đồng thời chuẩn hóa và tinh gọn quy định về hệ thống thông tin môi trường thông qua việc xây dựng "Nền tảng số quốc gia về bảo vệ môi trường" tập trung, cập nhật khung kiến trúc số mới và lược bỏ các quy định trùng lặp.	Sửa đổi quy định để bảo đảm thống nhất với các quy định về chuyển đổi số và xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống thông tin môi trường: - Luật Chuyển đổi số: Quy định về hạ tầng số, các hoạt động chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước, cơ chế thử nghiệm có kiểm soát chính sách ưu tiên thuê dịch vụ số và bảo đảm an toàn thông tin. - Luật Dữ liệu: Quy định về quản trị, xử lý, kết nối, chia sẻ, hạ tầng dữ liệu	Đã cơ bản thể chế hóa và phù hợp với pháp luật về chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về môi trường, hệ thống thông tin môi trường và khung kiến trúc tổng thể quốc gia số; thông qua việc bãi bỏ các quy định trùng lặp với Luật An ninh mạng và Luật Chuyển đổi số, thống nhất tên gọi "hệ thống thông tin môi trường", bổ sung các chính sách ưu tiên hạ tầng điện toán đám	Tiếp tục rà soát, bảo đảm thống nhất giữa quy định về BVMT đất với pháp luật về chuyển đổi số, quản lý hệ thống thông tin môi trường theo khung kiến trúc số quốc gia.

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
	và lưu chuyển dữ liệu số. - Luật An ninh mạng 2025, Luật Chuyển đổi số 2025: Quy định về hệ thống thông tin, hệ thống số, CSDL, nền tảng số, hạ tầng số; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin, an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành. - Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024; Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/8/2025; - Nghị quyết 214/NQ-CP ngày 23/7/2025: Yêu cầu các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành phải được duy trì "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung"; đồng bộ về Trung tâm dữ liệu quốc gia để xây dựng CSDL tổng hợp quốc gia.	mây, an toàn thông tin và xác định nền tảng số quốc gia về bảo vệ môi trường là hạ tầng kỹ thuật trung tâm kết nối, liên thông dữ liệu từ Trung ương đến địa phương đáp ứng yêu cầu "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung"; đồng thời thể chế hóa nguyên tắc "khai báo một lần", tái sử dụng dữ liệu số trong thủ tục hành chính, không yêu cầu cung cấp lại thông tin đã có trên hệ thống và nâng cao trách nhiệm, chế tài xử lý đối với việc cung cấp dữ liệu môi trường của các cơ sở, dự án.	
2. Về truyền thông môi trường, giải thưởng môi trường, dịch vụ công trực tuyến Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng xác định lại nguyên tắc cung cấp dịch vụ công	Sửa đổi quy định để bảo đảm thống nhất với các quy định về thực hiện thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên môi trường điện tử:	Đã cơ bản thể chế hóa và phù hợp với pháp luật về giao dịch điện tử, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và định danh, xác thực điện tử;	Tiếp tục rà soát, bảo đảm thống nhất giữa quy định về BVMT đất với pháp luật về giao dịch điện tử và

Quy định của dự thảo Nghị định	Chủ trương, đường lối của Đảng	**Đánh giá** *(Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)*	Đề xuất xử lý
trực tuyến về môi trường qua Cổng dịch vụ công quốc gia (kết nối, tích hợp với Cổng thông tin một cửa quốc gia); đồng thời quy định trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp tỉnh trong việc công bố danh mục dịch vụ công trực tuyến (toàn trình hoặc một phần), áp dụng định danh và xác thực điện tử, và tổ chức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về môi trường trên môi trường điện tử.	- Luật Giao dịch điện tử: Quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước, giá trị pháp lý của chứng từ điện tử, định danh và xác thực điện tử trong giao dịch hành chính. - Nghị định 45/2020/NĐ-CP: Quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, tổ chức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến. - Nghị định 42/2022/NĐ-CP: Quy định về việc cơ quan nhà nước cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng.	thông qua việc làm rõ phương thức thực hiện qua Cổng dịch vụ công quốc gia, quy định trách nhiệm công khai danh mục dịch vụ công trực tuyến và tổ chức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính về môi trường trên môi trường điện tử.	giải quyết dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực môi trường.

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
I. Nhóm nội dung về cải cách TTHC, cắt giảm đối tượng, đơn giản hóa TTHC trong lĩnh vực môi trường, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương			
1. Các quy định về đánh giá môi trường chiến lược Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng bổ sung quy định nội dung thẩm định kết quả đánh giá môi trường chiến lược của quy hoạch, nội dung xem xét kết quả đánh giá môi trường chiến lược của chiến lược, việc cho ý kiến về nội dung đánh giá môi trường chiến lược của chiến lược, quy hoạch để có cơ sở tổ chức thực hiện đánh giá môi trường chiến lược.	Việc thẩm định đồng thời ĐMC với thẩm định quy hoạch nhằm giúp cơ quan lập quy hoạch, cơ quan thẩm định và phê duyệt quy hoạch xác định rõ vai trò, trách nhiệm khi xem xét các vấn đề môi trường chính của quy hoạch và các giải pháp duy trì xu hướng tích cực, giảm thiểu xu hướng tiêu cực của các vấn đề môi trường chính. Tuy nhiên, trong thời gian qua, các ý kiến, đề xuất từ quá trình ĐMC chưa được quan tâm, lồng ghép một cách thích đáng trong các quy hoạch. Hiện nay, để thực hiện mục tiêu phát triển 2 con số và phát triển bền vững đất nước trong bối cảnh đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đơn giản hóa TTHC thì việc phòng ngừa từ sớm, từ xa các vấn đề môi trường đóng vai trò rất quan trọng. Để thực hiện các mục tiêu này, cần thiết phải nâng cao hiệu quả việc thẩm định ĐMC trong quá	Đã cơ bản thể chế hóa và phù hợp với Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công và Luật Quy hoạch.	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định về đánh môi trường chiến lược bảo đảm thống nhất, đồng bộ với pháp luật về đầu tư, đầu tư công, quy hoạch, đa dạng sinh học, lâm nghiệp, xử lý vi phạm hành chính và pháp luật có liên quan; hạn chế chồng chéo, trùng lặp trong quá trình tổ chức thực hiện.

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	**Đánh giá** *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
	trình thẩm định quy hoạch. Việc quy định tại Dự thảo tập trung vào đánh giá sự phù hợp của việc xác định các nội dung của quy hoạch có khả năng tác động đến các thành phần môi trường, di sản thiên nhiên; sự phù hợp của kết quả nhận dạng các vấn đề môi trường chính có tính tích cực và tiêu cực của quy hoạch tác động đến các thành phần môi trường, di sản thiên nhiên; tác động của quy hoạch đến biến đổi khí hậu và ngược lại; sự phù hợp của kết quả dự báo xu hướng tích cực và tiêu cực của các vấn đề môi trường chính khi thực hiện quy hoạch; giải pháp duy trì xu hướng tích cực, giảm thiểu xu hướng tiêu cực của các vấn đề môi trường chính; sự phù hợp của các định hướng bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện quy hoạch; các kiến nghị về phương hướng và giải pháp khắc phục tác động tiêu cực của các vấn đề môi trường chính.		

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	**Đánh giá** *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
2. Các quy định về đánh giá tác động môi trường Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng cụ thể nội dung đánh giá sơ bộ tác động môi trường, cắt giảm đối tượng phải thực hiện ĐTM; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương đồng thời đơn giản thành phần hồ sơ, quy trình thực hiện ĐTM, cụ thể: + Về ĐGSBĐTM: Điều chỉnh, bổ sung quy định về nội dung ý kiến đối với ĐGSBĐTM; cơ quan cho ý kiến đối với nội dung ĐGSBĐTM và trách nhiệm của cơ quan quyết định chủ trương đầu tư đối với ý kiến về nội dung ĐGSBĐTM; đồng thời bổ sung quy định đối tượng không phải cập nhật ĐGSBĐTM. + Về tiêu chí môi trường để phân loại dự án đầu tư, ĐTM: Bổ sung làm rõ các tiêu chí về môi trường theo quy định tại khoản 1 Điều 28 dự thảo Luật. Trong đó, đối với các yếu tố nhạy cảm về môi trường đã được cụ thể hóa quy mô, mức độ của các yếu tố nhạy cảm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 28. Đối với quy mô của dự	Sửa đổi quy định để bảo đảm thống nhất, không chồng chéo với các quy định về phân loại dự án đầu tư, xây dựng và xác định yếu tố nhạy cảm về môi trường, quyết định chủ trương đầu tư, thẩm định dự án, quy hoạch và quản lý chuyên ngành có liên quan đến đánh giá tác động môi trường theo pháp luật có liên quan. - Luật Đầu tư: Quy định phân loại dự án theo ngành nghề, quy mô, lĩnh vực đầu tư, quy định trình tự, thủ tục quyết định và chấp thuận chủ trương đầu tư gắn với đánh giá sơ bộ tác động môi trường. - Luật Đầu tư công: Quy định phân loại dự án quan trọng quốc gia, nhóm A, B, C theo quy mô vốn và tính chất đầu tư công; quy định trình tự lập, thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đối với dự án đầu tư công. - Luật Xây dựng: Quy định phân loại dự án theo cấp công trình, quy mô kỹ thuật và tính chất công trình xây dựng; quy định thẩm định dự án, thiết kế xây	Đã thể chế hóa và phù hợp với Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng về phân loại dự án đầu tư, trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư và quản lý dự án; phù hợp với Luật Quy hoạch, Luật Đa dạng sinh học, Luật Lâm nghiệp, Luật Xử lý vi phạm hành chính trong xác định yếu tố nhạy cảm về môi trường, quản lý quy hoạch, bảo vệ hệ sinh thái và tăng cường hậu kiểm trong lĩnh vực môi trường; Luật Tài nguyên nước, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định về đánh giá tác động môi trường bảo đảm thống nhất, đồng bộ với pháp luật về đầu tư, đầu tư công, xây dựng, đa dạng sinh học, lâm nghiệp, xử lý vi phạm hành chính và pháp luật có liên quan; hạn chế chồng chéo, trùng lặp trong quá trình tổ chức thực hiện.

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
án đầu tư gắn với quy mô sử dụng đất, đất có mặt nước, khu vực biển được quy định rõ, trong đó đối với quy mô sử dụng đất, đất có mặt nước mức lớn là từ 300 ha trở lên, quy mô trung bình là từ 50 đến dưới 300 ha; quy mô sử dụng khu vực biển mức lớn là từ 60 ha trở lên, trung bình là từ 10 đến dưới 60 ha. Việc phân loại dự án đầu tư cũng đã cụ thể hóa các loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường tại Phụ lục II. + Về đối tượng phải thực hiện ĐTM: trên cơ sở sửa đổi các quy định liên quan đến tiêu chí môi trường để phân loại dự án đầu tư để cụ thể hóa các tiêu chí về môi trường quy định trong Dự thảo Luật; sửa đổi thu hẹp danh mục loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường (tại Phụ lục II Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) để cắt giảm đối tượng phải thực hiện ĐTM; đồng thời, sửa đổi danh mục dự án đầu tư nhóm I, nhóm II (tại Phụ lục III, IV Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) để quy định chi tiết đối tượng phải thực hiện ĐTM, tạo điều kiện	dựng và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. - Luật Quy hoạch: Quy định hệ thống quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và yêu cầu phù hợp với quy hoạch môi trường. - Luật Đa dạng sinh học: Quy định bảo tồn thiên nhiên và khu vực có yếu tố nhạy cảm về môi trường. - Luật Lâm nghiệp: Quy định chuyển mục đích sử dụng rừng và bảo vệ hệ sinh thái rừng. - Luật Xử lý vi phạm hành chính: Quy định xử lý vi phạm trong lĩnh vực BVMT và cơ chế hậu kiểm.		

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
thuận lợi trong việc tra cứu, phân loại dự án đầu tư theo tiêu chí về môi trường. + Về tham vấn: Điều chỉnh khu trú lại đối tượng tham vấn, lược bỏ đối tượng tham vấn là đối tượng bị mất đất hoàn toàn do đối tượng này đã được tham vấn khi lập quy hoạch và không bị tác động về môi trường bởi việc thực hiện Dự án; thay thế quy định niêm yết công khai bằng quy định đăng tải lên cổng thông tin điện tử và thông báo trên hệ thống truyền thanh (nếu có) của UBND cấp xã; quy định chỉ tổ chức họp khi có ý kiến, kiến nghị đối với nội dung về bảo vệ môi trường của dự án đầu tư, có thể họp bằng hình thức trực tuyến; quy định rõ thời hạn đăng tải, thời hạn họp giải quyết ý kiến, kiến nghị trong quá trình tham vấn, trả kết quả; quy định rõ hơn việc tham vấn ý kiến Bộ Quốc phòng, Bộ Công an hoặc cơ quan quân sự, công an cấp tỉnh trong trường hợp dự án có liên quan đến quốc phòng, an ninh. + Về thẩm định ĐTM: điều chỉnh, làm rõ phạm vi đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư không bao gồm các			

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	**Đánh giá** *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
hạng mục, hoạt động sau đây: (i) Hoạt động bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, chuyển mục đích sử dụng đất được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai, trừ trường hợp hạng mục công trình tái định cư thuộc phạm vi đầu tư của dự án;(ii) Hoạt động chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác được thực hiện theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp; (iii) Hoạt động di dời, hoàn trả các công trình điện lực, công trình dầu khí được thực hiện theo quy định của pháp luật về điện lực và pháp luật về dầu khí; (iv) Hạng mục công trình tiêu, thoát nước đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt trong hồ sơ quy hoạch xây dựng của dự án; (v) Hạng mục chiếm dụng, hoàn trả công trình thủy lợi được thực hiện theo quy định của pháp luật về thủy lợi; (vi) Hạng mục, hoạt động có khả năng tác động tới lòng, bờ, bãi sông, hồ; hoạt động lấn, lấp sông, suối, kênh, mương, rạch được thực hiện biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước; (vii) Hạng mục, hoạt động có tác động tới an toàn giao thông, an toàn lao động theo quy			

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
định của pháp luật về giao thông đường bộ, giao thông đường thủy nội địa, hàng hải, an toàn, vệ sinh lao động. + Về sửa đổi quy định liên quan tới quy định pháp luật khác: Sửa đổi, bổ sung khoản a, b, c khoản 1 Điều 61; điểm c khoản 2 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 66 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước, theo đó không quy định nội dung liên quan tới hoạt động khai thác cát, sỏi, bảo đảm phòng ngừa, hạn chế nguy cơ sạt lở bờ, bãi sông; phương án thực hiện để bảo vệ, phòng, chống sạt lở lòng, bờ, bãi sông, hồ và các yêu cầu, điều kiện để bảo vệ, phòng, chống sạt lở lòng, bờ, bãi sông, hồ trong báo cáo ĐTM đông thời quy định Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định việc thực hiện nội dung này theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước.			
3. Các quy định về giấy phép môi trường Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng cắt	Sửa đổi quy định để bảo đảm không chồng chéo với các quy định về quản lý, phân loại dự án và điều chỉnh hoạt	Đã cơ bản thể chế hóa và phù hợp với Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công và Luật Xây dựng về phân loại dự	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định về quản lý, phân loại dự

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
giảm đối tượng phải thực hiện cấp GPMT; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cụ thể: - Đối tượng phải cấp GPMT: (1) Dự án đầu tư, cơ sở thuộc một trong các loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ sau đây khi đi vào vận hành có tổng lưu lượng nước thải công nghiệp xả ra môi trường phải được xử lý từ 100 m^3/ngày trở lên, bao gồm: Làm giàu, chế biến khoáng sản độc hại, khoáng sản kim loại; chế biến khoáng sản có sử dụng hóa chất độc; sản xuất kim loại có sử dụng nguyên liệu từ quặng; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy có công đoạn sản xuất bột giấy; sản xuất hóa chất vô cơ cơ bản, phân bón hóa học, hóa chất bảo vệ thực vật; nhiệt điện than; sản xuất xi măng có công đoạn sản xuất clinker; sản xuất vải, sợi, dệt may có công đoạn nhuộm; sản xuất da có công đoạn thuộc da; chế biến mủ cao su; sản xuất tinh bột sắn, bột ngọt; chế biến thủy sản; sản xuất đường từ mía; khu công nghiệp, cụm công nghiệp; thực hiện dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất	động đầu tư, xây dựng, khai thác tài nguyên của Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng. - Luật Đầu tư: Quy định về phân loại dự án theo ngành nghề, quy mô, lĩnh vực đầu tư. - Luật Đầu tư công: Quy định về phân loại dự án theo nguồn vốn và tính chất đầu tư công. - Luật Xây dựng: Quy định về phân loại dự án theo cấp công trình, quy mô kỹ thuật.	án.	án và hoạt động đầu tư, xây dựng, khai thác tài nguyên bảo đảm thống nhất, đồng bộ với pháp luật có liên quan; hạn chế chồng chéo, trùng lặp trong quá trình tổ chức thực hiện.

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	**Đánh giá** *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
thải rắn công nghiệp thông thường. (2) Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc các loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này khi đi vào vận hành có tổng lưu lượng nước thải công nghiệp xả ra môi trường phải được xử lý từ 150 m^3/ngày trở lên. (3) Dự án đầu tư, cơ sở khi đi vào vận hành có tổng lưu lượng khí thải xả ra môi trường phải được xử lý từ 100.000 m^3/giờ trở lên. - Về phân cấp: Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp giấy phép môi trường đối với các đối tượng sau đây (trừ dự án đầu tư, cơ sở thuộc bí mật nhà nước về quốc phòng, an ninh): (i) Dự án đầu tư, cơ sở thực hiện dịch vụ tái chế, xử lý chất thải nguy hại có địa bàn hoạt động từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên; (ii) dự án đầu tư, cơ sở có hoạt động nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép môi trường đối với các đối tượng phải có cấp giấy phép môi trường còn lại.			

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	**Đánh giá** *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
4. Các quy định về đăng ký môi trường Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng: - Bổ sung quy định: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tiếp nhận đăng ký môi trường đối với các dự án đầu tư, cơ sở thuộc đối tượng phải đăng ký môi trường thuộc bí mật nhà nước về quốc phòng, an ninh theo hình thức tiếp nhận do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quy định. - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận đăng ký môi trường đối với dự án đầu tư, cơ sở thuộc đối tượng phải đăng ký môi trường và thuộc một các trường hợp sau đây thực hiện đăng ký môi trường (trừ dự án đầu tư, cơ sở thuộc bí mật nhà nước về quốc phòng, an ninh): (i) Có phát sinh nước thải (trừ nước mưa chảy tràn qua khu vực khai thác và khu vực sân công nghiệp của dự án đầu tư, cơ sở khai thác khoáng sản nhóm II, nhóm III và nhóm IV theo quy định của pháp luật về địa chất và khoáng sản) xả ra môi trường phải được xử lý với tổng lưu lượng từ 50 m^3/ngày trở lên; (2) Có phát sinh khí thải xả ra môi trường			

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	**Đánh giá** *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
phải được xử lý với tổng lưu lượng từ 20.000 m^3/giờ trở lên; (iii) Có thực hiện dịch vụ xử lý chất thải (bao gồm chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường) với tổng công suất từ 10 tấn/ngày trở lên. - Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận đăng ký môi trường đối với dự án đầu tư, cơ sở thuộc đối tượng phải đăng ký môi trường còn lại.			
5. Các quy định về phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng bỏ đối tượng thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường (trong trường hợp không lồng ghép với quá trình thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc cấp giấy phép môi trường) thay vào đó chủ cơ sở phải thực hiện ký quỹ theo định mức kinh tế - kỹ thuật do UBND cấp tỉnh ban hành.	Sửa đổi quy định để bảo đảm thống nhất với các quy định về khai thác khoáng sản, sử dụng đất, quản lý công trình và ký quỹ BVMT theo pháp luật có liên quan. - Luật Địa chất và Khoáng sản: Quy định hoạt động thăm dò, khai thác, đóng cửa mỏ và quản lý khoáng sản. - Luật Đất đai: Quy định giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất và quản lý sử dụng đất sau khai thác khoáng sản. - Luật Xây dựng: Quy định quản lý công trình, an toàn kỹ thuật và hạ tầng phục vụ hoạt động khai thác khoáng	Đã cơ bản thể chế hóa và phù hợp với pháp luật về địa chất, khoáng sản, đất đai và xây dựng trong quản lý hoạt động khai thác, cải tạo và phục hồi môi trường sau khai thác; đồng thời phù hợp với quy định về ký quỹ, xử lý vi phạm và phân cấp quản lý dự án đầu tư khai khoáng.	Tiếp tục rà soát, bảo đảm thống nhất giữa quy định về cải tạo, phục hồi môi trường với pháp luật về địa chất, khoáng sản, đất đai và xây dựng; làm rõ trách nhiệm quản lý đất, đá thải mỏ, quặng đuôi và cơ chế ký quỹ BVMT; đẩy mạnh phân cấp, giảm thủ tục điều chỉnh và tăng cường hậu kiểm đối với hoạt động

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
	sản. - Luật Đầu tư: Quy định phân loại dự án đầu tư và thẩm quyền quản lý dự án khai thác khoáng sản. - Luật Các tổ chức tín dụng: Quy định quản lý tài khoản ký quỹ và hoạt động nhận ký quỹ của tổ chức, cá nhân. - Luật Xử lý vi phạm hành chính: Quy định xử lý vi phạm và cưỡng chế thực hiện nghĩa vụ BVMT.		khai thác khoáng sản.
6. Các quy định về quan trắc môi trường Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng bãi bỏ TTHC cấp/điều chỉnh GCN đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường. Chuyển từ cơ chế tiền kiểm sang hậu kiểm, nâng cao trách nhiệm tự chịu trách nhiệm của tổ chức cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường, siết chặt kỷ cương, chống gian lận dữ liệu quan trắc.	Sửa đổi quy định để bảo đảm thống nhất với Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Theo đó, thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường được bãi bỏ. Bổ sung các biện pháp xử lý nghiêm và quy trình khắc phục bắt buộc đối với chủ dự án, cơ sở có hành vi báo cáo sai thực tế ô nhiễm, gian lận, can	Đã bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường, đồng thời tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tham gia cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường. Chuyển từ cơ chế tiền kiểm sang hậu kiểm, nâng cao trách nhiệm tự chịu trách nhiệm của tổ chức cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường. Theo đó, các tổ chức có trách nhiệm công bố phạm vi, năng lực hoạt động theo quy định và thông báo tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phục	Song song với việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, cơ quan quản lý nhà nước sẽ tăng cường công tác hậu kiểm thông qua việc tổng hợp, công khai danh sách các tổ chức đã thực hiện thông báo; thanh tra, kiểm tra, giám sát việc duy trì điều kiện hoạt động và việc tuân thủ các quy định của pháp luật. Các

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
	thiệp làm sai lệch dữ liệu tự động hoặc xả thải vượt QCVN; Quy định rõ trách nhiệm pháp lý của các đơn vị cung cấp dịch vụ quan trắc, nghiêm cấm mọi hành vi thông đồng, tiếp tay hoặc cung cấp phần mềm, công cụ can thiệp dữ liệu của các đơn vị tư vấn quan trắc, đơn vị vận hành/bảo trì. Đồng thời, giao trách nhiệm cho chủ cơ sở phải kiểm tra thường xuyên, ghi nhật ký, lưu giữ các hệ số cài đặt của hệ thống và chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, toàn vẹn của dữ liệu.	vụ công tác quản lý, theo dõi.	trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định và công khai thông tin, góp phần bảo đảm tính minh bạch của trong việc cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường, đồng thời tạo cơ sở để các cơ quan, tổ chức, cá nhân lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ phù hợp, đáp ứng yêu cầu về chất lượng và năng lực chuyên môn.
7. Các quy định về Nhãn sinh thái Việt Nam Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng hoàn thiện cơ chế quản lý Nhãn sinh thái Việt Nam; bổ sung quy định về tự đánh giá, tự công bố sản phẩm, dịch vụ phù hợp với tiêu chí Nhãn sinh thái Việt Nam; đơn giản hóa hồ sơ, trình tự, thủ tục chứng nhận, điều chỉnh và thu hồi chứng nhận; hoàn thiện quy định về tổ chức	Sửa đổi quy định để bảo đảm thống nhất với các quy định về tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm, đánh giá sự phù hợp và hoạt động chứng nhận theo pháp luật có liên quan. - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa: Quy định hoạt động chứng nhận, đánh giá sự phù hợp và quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa. - Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ	Đã cơ bản thể chế hóa và phù hợp với pháp luật về tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm, đánh giá sự phù hợp và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; đồng thời phù hợp với chủ trương xã hội hóa hoạt động chứng nhận, khuyến khích sản xuất và tiêu dùng sản phẩm thân thiện môi trường.	Tiếp tục rà soát, bảo đảm thống nhất giữa quy định về Nhãn sinh thái Việt Nam với pháp luật về tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm, sở hữu trí tuệ và thương mại; đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động đánh giá, chứng

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
đánh giá sự phù hợp, tăng cường hậu kiểm theo phương thức quản lý rủi ro; đồng thời bảo đảm thống nhất với pháp luật về tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm, đánh giá sự phù hợp và sở hữu trí tuệ, phù hợp với chủ trương cắt giảm thủ tục hành chính, phân quyền và xã hội hóa hoạt động chứng nhận.	thuật: Quy định xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật đối với sản phẩm, hàng hóa. - Luật Sở hữu trí tuệ: Quy định bảo hộ nhãn hiệu và quyền sở hữu công nghiệp đối với dấu hiệu nhận diện Nhãn sinh thái Việt Nam. - Luật Đấu thầu: Quy định ưu đãi đối với hàng hóa thân thiện môi trường trong hoạt động mua sắm công. - Luật Thương mại: Quy định hoạt động quảng cáo, xúc tiến thương mại và ghi nhãn hàng hóa.		nhận; tăng cường công khai, minh bạch và kiểm tra, giám sát việc tự công bố sản phẩm, dịch vụ thân thiện môi trường.
II. Nhóm nội dung về chuyển đổi số trong quản lý chất thải, thúc đẩy hoạt động tái chế, tái sử dụng chất thải, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn			
1. Về thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý chất thải Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng đưa ra lộ trình về kê khai, cập nhật dữ liệu điện tử về chất thải, cụ thể (Điều 73a): (1) Trước ngày 01 tháng 01 năm 2030, cơ sở thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải có trách nhiệm kê khai, cập nhật	Sửa đổi quy định để bảo đảm thống nhất với các quy định về giao dịch điện tử, quản lý dữ liệu và ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý nhà nước. - Luật Giao dịch điện tử: Quy định giá trị pháp lý của dữ liệu điện tử, chữ ký số và thực hiện thủ tục hành chính trên	Đã cơ bản thể chế hóa và phù hợp với pháp luật về giao dịch điện tử, quản lý dữ liệu và bảo đảm an toàn thông tin mạng; đồng thời phù hợp với chủ trương thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong quản lý nhà nước về BVMT.	Tiếp tục rà soát, bảo đảm thống nhất giữa quy định về chuyển đổi số trong lĩnh vực môi trường với pháp luật về dữ liệu, giao dịch điện tử và an ninh mạng; đẩy mạnh kết nối, chia sẻ cơ sở

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
dữ liệu điện tử về chất thải vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển và tái chế, xử lý chất thải. (2) Trước ngày 01 tháng 01 năm 2031, cơ sở thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường có trách nhiệm kê khai, cập nhật dữ liệu điện tử về chất thải vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường khi chuyển giao chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý. (3) Trước ngày 01 tháng 01 năm 2032, cơ sở thuộc đối tượng phải đăng ký môi trường có trách nhiệm kê khai, cập nhật dữ liệu điện tử về chất thải vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường khi chuyển giao chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý.	môi trường điện tử. - Luật Dữ liệu: Quy định thu thập, quản lý, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu. - Luật An ninh mạng: Quy định bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống thông tin và dữ liệu trên không gian mạng. - Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: Quy định hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ phục vụ chuyển đổi số.		dữ liệu môi trường; tăng cường ứng dụng công nghệ số, số hóa thủ tục hành chính và quản lý môi trường dựa trên dữ liệu thời gian thực.
2. Về tăng cường sử dụng chất thải làm tài nguyên, thay thế nguyên liệu, vật liệu làm nguyên liệu sản xuất, hướng tới kinh tế tuần hoàn			

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
a) Đối với chất thải rắn sinh hoạt Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng ưu tiên đầu tư công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường; giảm dần tỷ lệ chất thải rắn được xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp, cụ thể như sau (khoản 2 Điều 60): Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khi đầu tư mới hoặc đưa vào vận hành các cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt ưu tiên đầu tư công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường theo quy định tại khoản 1 Điều 78 Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung tại khoản 45 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; bảo đảm tăng dần tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được phân loại trước khi xử lý, giảm dần tỷ lệ chất thải rắn được xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp, đáp ứng mục tiêu về quản lý tổng hợp chất thải rắn do Thủ tướng Chính phủ quy định trong từng thời kỳ phát triển.	Sửa đổi quy định để bảo đảm thống nhất với các quy định về quản lý chất thải, giá dịch vụ công, đầu tư hạ tầng xử lý chất thải và phát triển kinh tế tuần hoàn theo pháp luật có liên quan. - Hiến pháp: Quy định trách nhiệm của Nhà nước và tổ chức, cá nhân trong BVMT. - Luật Đất đai: Quy định sử dụng đất cho công trình xử lý chất thải và BVMT đất. - Luật Giá: Quy định cơ chế định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. - Luật Quy hoạch, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch: Quy định quy hoạch hạ tầng xử lý chất thải và bố trí không gian môi trường. - Luật Ngân sách nhà nước: Quy định nguồn lực tài chính cho hoạt động thu gom, xử lý chất thải. - Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư: Quy định đầu tư hạ tầng	Đã cơ bản thể chế hóa và phù hợp với pháp luật về đất đai, giá, quy hoạch, đầu tư và cung cấp dịch vụ công trong quản lý chất thải rắn sinh hoạt; đồng thời phù hợp với chủ trương thúc đẩy tái chế, tái sử dụng chất thải và phát triển kinh tế tuần hoàn.	Tiếp tục rà soát, bảo đảm thống nhất giữa quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt với pháp luật về đất đai, giá, quy hoạch và đầu tư; đẩy mạnh phân loại chất thải tại nguồn, tái chế, tái sử dụng và thu hồi năng lượng từ chất thải; tăng cường phân cấp cho địa phương và thu hút nguồn lực xã hội hóa đầu tư hạ tầng xử lý chất thải.

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
	xử lý chất thải theo phương thức PPP. - Luật Đấu thầu: Quy định lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải.		
b) Đối với quy định về nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất Dự thảo Nghị định không sửa đổi, bổ sung quy định về tăng cường sử dụng phế liệu nhập khẩu.	Sửa đổi quy định để bảo đảm thống nhất với các quy định về hoạt động xuất nhập khẩu, kiểm tra chất lượng hàng hóa và quản lý hải quan đối với phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất. - Luật Hải quan: Quy định trình tự, thủ tục hải quan và kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu. - Luật Thương mại: Quy định hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu của thương nhân. - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa: Quy định kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu và đánh giá sự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật. - Luật Quản lý ngoại thương: Quy định biện pháp quản lý, hạn chế và	Đã cơ bản thể chế hóa và phù hợp với pháp luật về hải quan, thương mại, quản lý ngoại thương và kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu; đồng thời phù hợp với yêu cầu kiểm soát rủi ro môi trường, ký quỹ bảo vệ môi trường và quản lý dữ liệu điện tử đối với hoạt động nhập khẩu phế liệu.	

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	**Đánh giá** *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
	danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu. - Luật Các tổ chức tín dụng: Quy định hoạt động ký quỹ và quản lý tài khoản ký quỹ tại tổ chức tín dụng. - Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu: Quy định mã hàng hóa và chính sách thuế đối với hàng hóa nhập khẩu.		
c) Đối với trách nhiệm tái chế, xử lý chất thải của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu (EPR) (1) Đối với trách nhiệm tái chế, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung theo hướng: - Sửa đổi, bổ sung quy định đối tượng không phải thực hiện trách nhiệm tái chế đối với nhà sản xuất, nhập khẩu có tổng doanh thu từ các sản phẩm có bao bì thuộc danh mục phải tái chế và các sản phẩm khác thuộc danh mục phải tái chế dưới 30 tỷ đồng/năm. - Điều chỉnh lộ trình có trách nhiệm tái chế đối với nhà sản xuất, nhập khẩu phương tiện giao thông đường bộ đưa ra thị trường từ ngày 01/01/2027 thành từ	Sửa đổi quy định để bảo đảm thống nhất với các quy định về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu; cơ chế tài chính và hoạt động tái chế, xử lý chất thải theo pháp luật có liên quan. - Luật Bảo vệ môi trường: cụ thể hóa các quy định được giao cho Chính phủ quy định chi tiết. - Luật Chuyển giao công nghệ: Quy định chính sách khuyến khích chuyển giao công nghệ xanh, công nghệ tái chế và xử lý chất thải. - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa: Quy định ghi nhãn hàng hóa, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sản xuất,	Đã cơ bản thể chế hóa và phù hợp với pháp luật về bảo vệ môi trường, thương mại, chất lượng sản phẩm, hàng hóa; đồng thời phù hợp với chủ trương thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, tái chế chất thải để đáp ứng các yêu cầu thúc đẩy hoạt động tái chế phục vụ nguồn nguyên liệu cho hoạt động sản xuất trong nước.	Tiếp tục rà soát, bảo đảm thống nhất giữa quy định về EPR với pháp luật về thuế, thương mại và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu và cơ chế quản lý, sử dụng nguồn tài chính EPR; tăng cường thúc đẩy tái chế, ứng dụng công nghệ xanh và phát triển thị trường sản phẩm tái chế.

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	**Đánh giá** *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
ngày 01/01/2030. - Sửa đổi, bổ sung một số trường hợp đặc thù khi kê khai và bổ sung quy định chuyển phần khối lượng tương ứng với trách nhiệm chưa hoàn thành sang các năm tiếp theo để tiếp tục thực hiện. - Sửa đổi, bổ sung các hình thức thực hiện trách nhiệm tái chế khác ngoài những hình thức đã được quy định trong Luật BVMT. - Sửa đổi, bổ sung quy định trường hợp nhà sản xuất nhập khẩu ủy quyền toàn bộ việc thực hiện trách nhiệm tái chế cho tổ chức trung gian thì không phải thực hiện kê khai, báo cáo kết quả tái chế; việc kê khai, báo do tổ chức trung gian được ủy quyền thực hiện. - Bổ sung quy định nhà sản xuất, nhập khẩu phương tiện giao thông đường bộ, thiết bị điện, điện tử được thu hồi để tái chế linh kiện, thiết bị hợp phần hoặc cấu thành của phương tiện giao thông, thiết bị điện, điện tử thải bỏ để đạt được tỷ lệ tái chế bắt buộc đối với phương tiện giao thông, thiết bị điện, điện tử tương ứng.	nhập khẩu sản phẩm, hàng hóa. - Luật Thương mại: Quy định hoạt động phân phối, đại lý và lưu thông hàng hóa trên thị trường.		

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
- Bổ sung quy định lộ trình thực hiện các hình thức thực hiện trách nhiệm tái chế. - Bổ sung quy định yêu cầu, trách nhiệm của tổ chức trung gian được ủy quyền và đơn vị tái chế. - Bổ sung quy định về việc thiết lập điểm thu hồi, lưu giữ, thu gom, vận chuyển, tái chế sản phẩm, bao bì thải bỏ để thực hiện trách nhiệm tái chế. - Bổ sung lộ trình tỷ lệ tái chế bắt buộc. - Lược bỏ các quy định liên quan đến việc thực hiện trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu thông qua hình thức đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam để hỗ trợ hoạt động tái chế. (2) Đối với trách nhiệm xử lý: dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung theo hướng bổ sung quy định miễn trừ thực hiện trách nhiệm đối với nhà sản xuất, nhập khẩu sản phẩm, bao bì thuộc danh mục chịu thuế bảo vệ môi trường.			
d) Đối với quy định về tái chế chất thải Nhằm bổ sung khung pháp lý về tái chế	Sửa đổi quy định để bảo đảm thống nhất với các quy định về ưu đãi đầu tư,	Đã cơ bản thể chế hóa và phù hợp với pháp luật về đầu tư, khoa học	Tiếp tục rà soát, bảo đảm thống nhất giữa

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
chất thải, từ đó khuyến khích hoạt động tái chế, dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng quy định rõ các nội dung liên quan đến tái chế chất thải, cụ thể như sau: (1) Điều 73b. Trách nhiệm, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất, sử dụng sản phẩm từ hoạt động tái chế, vật liệu tái chế. (2) Điều 73c. Trách nhiệm quản lý nhà nước về sản phẩm từ hoạt động tái chế. (3) Điều 73d. Đối tượng và lộ trình thực hiện về tỷ lệ vật liệu tái chế trong sản phẩm, hàng hóa. (4) Điều 73đ. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với cơ sở xử lý, tái chế chất thải. (5) Điều 73e. Nguyên tắc phân loại và danh mục các hoạt động tái chế, xử lý chất thải. (6) Điều 73g. Thu gom, xử lý, tái chế chất thải lần đầu phát sinh trên lãnh thổ Việt Nam hoặc chưa có công nghệ xử lý phù hợp.	tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ và sử dụng vật liệu tái chế trong hoạt động sản xuất, xây dựng. - Luật Đầu tư: Quy định ngành nghề ưu đãi đầu tư và chính sách ưu đãi đối với dự án tái chế, xử lý chất thải. - Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: Quy định chính sách hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ tái chế, công nghệ xanh. - Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật: Quy định xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với sản phẩm, vật liệu tái chế. - Luật Thuế giá trị gia tăng: Quy định chính sách thuế đối với hàng hóa, sản phẩm sản xuất từ nguyên liệu tái chế. - Luật Đấu thầu: Quy định ưu tiên sử dụng sản phẩm, vật liệu thân thiện môi trường trong hoạt động mua sắm công. - Luật Xây dựng: Quy định quản lý chất thải rắn xây dựng và sử dụng vật liệu xây dựng tái chế.	công nghệ, tiêu chuẩn kỹ thuật và xây dựng trong thúc đẩy tái chế, tái sử dụng chất thải; đồng thời phù hợp với chủ trương phát triển kinh tế tuần hoàn và sử dụng hiệu quả tài nguyên.	quy định về tái chế, tái sử dụng chất thải với pháp luật về đầu tư, tiêu chuẩn kỹ thuật, thuế và xây dựng; hoàn thiện cơ chế ưu đãi, hỗ trợ ứng dụng công nghệ tái chế và tiêu thụ sản phẩm tái chế; thúc đẩy sử dụng chất thải làm nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu trong hoạt động sản xuất và xây dựng.

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
3. Về vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng yêu cầu về vận hành công trình xử lý chất thải sau khi được cấp giấy phép môi trường, lược bỏ các quy định về vận hành thử nghiệm (Điều 31) để bảo đảm thống nhất với dự thảo Luật BVMT sửa đổi.	- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về việc cắt giảm chi phí tuân thủ. - Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, về việc cắt giảm chi phí tuân thủ. - Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.	Nội dung quy định đã thể chế hóa và phù hợp với các chủ trương, đường lối của Đảng tại Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết 198/2025/QH15 và Nghị quyết 66/NQ-CP về việc cắt giảm chi phí tuân thủ	Bãi bỏ quy định, thủ tục về vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải - Thực tế triển khai trong 03 năm qua cho thấy, hiệu quả quản lý môi trường không rõ rệt, trong khi cả cơ quan nhà nước và doanh nghiệp đều mất nhiều thời gian, chi phí để thực hiện; - Dự án, cơ sở đã được cấp giấy phép môi trường, việc vận hành, xử lý chất thải đáp ứng yêu cầu theo quy định là thuộc trách nhiệm doanh nghiệp; doanh nghiệp phải tự chịu trách nhiệm vận hành công trình xử lý đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật môi trường. Việc quy định phải vận

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	**Đánh giá** *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
			hành thử nghiệm dẫn tới phát sinh rất nhiều thời gian (từ 03 - 06 tháng) và chi phí cho doanh nghiệp trong quan trắc, đánh giá sự phù hợp của các công trình xử lý chất thải; - Quy định vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải dẫn tới phát sinh thêm trách nhiệm của cơ quan nhà nước phát sinh thời gian và chi phí không cần thiết, đồng thời trong nhiều trường hợp kiểm tra "song trùng" giữa các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác nhau kiểm tra trong thời gian này. Cơ quan quản lý nhà nước về môi trường sẽ thực hiện giám sát trong

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	**Đánh giá** *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
			các hoạt động hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra. Việc bãi bỏ quy định về vận hành thử nghiệm sẽ giảm được đáng kể về thời gian, chi phí tuân thủ, công sức cho doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước trong việc lấy mẫu, kiểm tra trong quá trình vận hành thử nghiệm. Việc này là phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước và Chính phủ về thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo mọi thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	**Đánh giá** *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
4. Về ứng phó sự cố môi trường Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng bổ sung quy định đối tượng không phải ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường và tổ chức diễn tập theo quy định nhưng phải bảo đảm việc phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (bổ sung khoản 1a Điều 109).	Sửa đổi quy định để bảo đảm thống nhất với các quy định về quan trắc, dữ liệu điện tử, chia sẻ thông tin và hạ tầng công nghệ phục vụ dự báo, cảnh báo môi trường. - Luật Khí tượng thủy văn: Quy định hoạt động quan trắc, dự báo và cung cấp dữ liệu khí tượng thủy văn. - Luật Giao dịch điện tử: Quy định giá trị pháp lý của dữ liệu điện tử và thông điệp dữ liệu. - Luật Dữ liệu: Quy định quản lý, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu số. - Luật Viễn thông: Quy định hạ tầng truyền dẫn và hỗ trợ thông tin cảnh báo đến người dân. - Luật An ninh mạng: Quy định bảo đảm an toàn hệ thống thông tin và dữ liệu trên không gian mạng. - Luật Báo chí: Quy định trách nhiệm cung cấp, đăng tải thông tin phục vụ cộng đồng.	Đã cơ bản thể chế hóa và phù hợp với pháp luật về khí tượng thủy văn, dữ liệu, giao dịch điện tử và viễn thông trong hoạt động dự báo, cảnh báo ô nhiễm môi trường; đồng thời phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số và công khai thông tin môi trường phục vụ người dân.	Tiếp tục rà soát, bảo đảm thống nhất giữa quy định về dự báo, cảnh báo ô nhiễm môi trường với pháp luật về dữ liệu, giao dịch điện tử, viễn thông và an ninh mạng; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu thời gian thực, ứng dụng công nghệ số trong dự báo, cảnh báo và công khai thông tin chất lượng môi trường.
III. Nhóm nội dung về quản lý chất lượng môi trường			

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	**Đánh giá** *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
1. Về BVMT nước Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng bổ sung quy định cụ thể tại Điều 5a về cơ chế quản lý xả nước thải vào môi trường nước mặt không còn khả năng chịu tải. Theo đó, yêu cầu các dự án đầu tư mới xả trực tiếp nước thải vào các nguồn nước này phải có phương án xử lý nước thải đạt Cột A của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng.	Sửa đổi quy định để bảo đảm thống nhất với các quy định về quản lý tài nguyên nước, kiểm soát nguồn thải và bảo vệ chất lượng môi trường nước theo pháp luật có liên quan. - Luật Tài nguyên nước: Quy định chức năng nguồn nước, hành lang bảo vệ nguồn nước, khả năng chịu tải và kiểm soát xả thải vào nguồn nước. - Luật Thủy lợi: Quy định bảo vệ chất lượng nước và kiểm soát xả thải vào công trình thủy lợi. - Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo: Quy định kiểm soát ô nhiễm môi trường nước biển từ nguồn thải đất liền và ven biển. - Luật Quy hoạch, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch: Quy định quy hoạch lưu vực sông, quy hoạch BVMT và phân vùng môi trường. - Luật Xử lý vi phạm hành chính: Quy định xử lý vi phạm trong hoạt động xả thải gây ô nhiễm môi trường nước.	Đã cơ bản thể chế hóa và phù hợp với pháp luật về tài nguyên nước, thủy lợi và quy hoạch trong quản lý, kiểm soát chất lượng môi trường nước; đồng thời phù hợp với yêu cầu tăng cường giám sát, cảnh báo và xử lý vi phạm đối với hoạt động xả thải gây ô nhiễm nguồn nước.	Tiếp tục rà soát, bảo đảm thống nhất giữa quy định về BVMT nước với pháp luật về tài nguyên nước, thủy lợi và quy hoạch; tăng cường ứng dụng công nghệ, công khai dữ liệu chất lượng nước và quản lý nguồn thải theo khả năng chịu tải của môi trường nước; đẩy mạnh giám sát, cảnh báo sớm và xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm nguồn nước.

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	**Đánh giá** *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
2. Về BVMT không khí Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng kết hợp chặt chẽ quản lý nguồn thải với quản trị chất lượng môi trường không khí theo mục tiêu, tổ chức kiểm kê phát thải, tăng cường kiểm soát bụi trong hoạt động xây dựng, hướng dẫn thiết lập vùng phát thải thấp, hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi giao thông xanh và có tiêu chí, biện pháp áp dụng đối với vùng phát thải thấp để hạn chế các phương tiện giao thông gây ô nhiễm môi trường.	Sửa đổi quy định để bảo đảm thống nhất với các quy định về kiểm soát phát thải, quan trắc, dự báo môi trường và quản lý giao thông vận tải theo pháp luật có liên quan. - Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ: Quy định kiểm định khí thải phương tiện giao thông cơ giới. - Luật Đường bộ: Quy định phát triển hạ tầng giao thông xanh và phương tiện thân thiện môi trường. - Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật: Quy định xây dựng và áp dụng quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng môi trường và khí thải. - Luật Quy hoạch: Quy định tích hợp nội dung BVMT trong quy hoạch quốc gia và quy hoạch địa phương. - Luật Khí tượng thủy văn: Quy định hoạt động quan trắc, dự báo khí tượng phục vụ cảnh báo ô nhiễm không khí. - Luật Xử lý vi phạm hành chính: Quy định xử lý vi phạm đối với hành vi gây ô nhiễm môi trường không khí.	Đã cơ bản thể chế hóa và phù hợp với pháp luật về giao thông, quy chuẩn kỹ thuật, quy hoạch và khí tượng thủy văn trong kiểm soát nguồn phát thải và quản lý chất lượng môi trường không khí; đồng thời phù hợp với yêu cầu tăng cường quan trắc, cảnh báo và xử lý vi phạm về ô nhiễm không khí.	Tiếp tục rà soát, bảo đảm thống nhất giữa quy định về bảo vệ môi trường không khí với pháp luật về giao thông, quy hoạch và quy chuẩn kỹ thuật; tăng cường kiểm kê nguồn phát thải, ứng dụng công nghệ quan trắc, dự báo và cảnh báo chất lượng không khí; đẩy mạnh trách nhiệm của địa phương trong kiểm soát ô nhiễm không khí và phát thải từ hoạt động giao thông vận tải.

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
3. Về BVMT đất Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng hoàn thiện quy trình điều tra, đánh giá sơ bộ, điều tra chi tiết và phân loại khu vực ô nhiễm môi trường đất. Giao trách nhiệm cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành hướng dẫn kỹ thuật điều tra, đánh giá; giao UBND cấp tỉnh thực hiện xử lý, cải tạo và phục hồi khu vực ô nhiễm môi trường đất trên địa bàn, ưu tiên đối với các khu vực ô nhiễm nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.	Sửa đổi quy định để bảo đảm thống nhất với các quy định về quản lý, sử dụng đất và xử lý ô nhiễm môi trường đất theo pháp luật có liên quan. - Luật Đất đai: Quy định quản lý, sử dụng đất, điều tra, đánh giá chất lượng đất và trách nhiệm BVMT đất. - Luật Quy hoạch: Quy định phân vùng, quy hoạch sử dụng đất và tích hợp nội dung BVMT. - Luật Xử lý vi phạm hành chính: quy định xử lý vi phạm đối với hành vi gây ô nhiễm, suy thoái môi trường đất.	Đã cơ bản thể chế hóa và phù hợp với pháp luật về đất đai, quy hoạch và xử lý vi phạm hành chính trong quản lý, bảo vệ và xử lý ô nhiễm môi trường đất; đồng thời phù hợp với yêu cầu phân cấp trách nhiệm quản lý giữa trung ương và địa phương.	Tiếp tục rà soát, bảo đảm thống nhất giữa quy định về BVMT đất với pháp luật về đất đai và quy hoạch; tăng cường điều tra, đánh giá, khoanh vùng và công khai thông tin về ô nhiễm môi trường đất; làm rõ trách nhiệm của cơ quan trung ương và địa phương trong quản lý, xử lý và phục hồi môi trường đất bị ô nhiễm.
IV. Nhóm các nội dung khác			
1. Về cơ sở dữ liệu môi trường, hệ thống thông tin về môi trường Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng thể chế hóa công tác chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về môi trường, đồng thời chuẩn hóa và tinh gọn quy định về hệ thống thông tin môi trường thông qua việc xây dựng "Nền tảng số quốc gia về	Sửa đổi quy định để bảo đảm thống nhất với các quy định về chuyển đổi số và xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống thông tin môi trường: - Luật Chuyển đổi số: Quy định về hạ tầng số, các hoạt động chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước, cơ chế thử nghiệm có kiểm soát chính sách ưu	Đã cơ bản thể chế hóa và phù hợp với pháp luật về chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về môi trường, hệ thống thông tin môi trường và khung kiến trúc tổng thể quốc gia số; thông qua việc bãi bỏ các quy định trùng lặp với Luật An ninh mạng và Luật Chuyển đổi số,	Tiếp tục rà soát, bảo đảm thống nhất giữa quy định về BVMT đất với pháp luật về chuyển đổi số, quản lý hệ thống thông tin môi trường theo khung kiến trúc số quốc gia.

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
bảo vệ môi trường" tập trung, cập nhật khung kiến trúc số mới và lược bỏ các quy định trùng lặp.	tiên thuê dịch vụ số và bảo đảm an toàn thông tin. - Luật Dữ liệu: Quy định về quản trị, xử lý, kết nối, chia sẻ, hạ tầng dữ liệu và lưu chuyển dữ liệu số. - Luật An ninh mạng 2025, Luật Chuyển đổi số 2025: Quy định về hệ thống thông tin, hệ thống số, cơ sở dữ liệu, nền tảng số, hạ tầng số; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin, an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành. - Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024; Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/8/2025; - Nghị quyết 214/NQ-CP ngày 23/7/2025: yêu cầu các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành phải được duy trì "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung"; đồng bộ về Trung tâm dữ liệu quốc gia để xây dựng CSDL tổng hợp quốc gia.	thống nhất tên gọi "hệ thống thông tin môi trường", bổ sung các chính sách ưu tiên hạ tầng điện toán đám mây, an toàn thông tin và xác định nền tảng số quốc gia về BVMT là hạ tầng kỹ thuật trung tâm kết nối, liên thông dữ liệu từ Trung ương đến địa phương đáp ứng yêu cầu "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung"; đồng thời thể chế hóa nguyên tắc "khai báo một lần", tái sử dụng dữ liệu số trong thủ tục hành chính, không yêu cầu cung cấp lại thông tin đã có trên hệ thống và nâng cao trách nhiệm, chế tài xử lý đối với việc cung cấp dữ liệu môi trường của các cơ sở, dự án.	

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá *(Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị định)*	Đề xuất xử lý
2. Về truyền thông môi trường, giải thưởng môi trường, dịch vụ công trực tuyến Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng xác định lại nguyên tắc cung cấp dịch vụ công trực tuyến về môi trường qua Cổng dịch vụ công quốc gia (kết nối, tích hợp với Cổng thông tin một cửa quốc gia); đồng thời quy định trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp tỉnh trong việc công bố danh mục dịch vụ công trực tuyến (toàn trình hoặc một phần), áp dụng định danh và xác thực điện tử, và tổ chức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về môi trường trên môi trường điện tử.	Sửa đổi quy định để bảo đảm thống nhất với các quy định về thực hiện thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên môi trường điện tử: - Luật Giao dịch điện tử: Quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước, giá trị pháp lý của chứng từ điện tử, định danh và xác thực điện tử trong giao dịch hành chính. - Nghị định 45/2020/NĐ-CP: Quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, tổ chức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến. - Nghị định 42/2022/NĐ-CP: Quy định về việc cơ quan nhà nước cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng.	Đã cơ bản thể chế hóa và phù hợp với pháp luật về giao dịch điện tử, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và định danh, xác thực điện tử; thông qua việc làm rõ phương thức thực hiện qua Cổng dịch vụ công quốc gia, quy định trách nhiệm công khai danh mục dịch vụ công trực tuyến và tổ chức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính về môi trường trên môi trường điện tử.	Tiếp tục rà soát, bảo đảm thống nhất giữa quy định về BVMT đất với pháp luật về giao dịch điện tử và giải quyết dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực môi trường.

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định

Quy định của dự thảo Nghị định	Quy định của Điều ước quốc tế có liên quan	Đánh giá *(Dự thảo Nghị định đảm bảo tương thích với Điều ước quốc tế)*	Đề xuất xử lý
II. Nhóm nội dung về chuyển đổi số trong quản lý chất thải, thúc đẩy hoạt động tái chế, tái sử dụng chất thải, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn			
2. Về tăng cường sử dụng chất thải làm tài nguyên, thay thế nguyên liệu, vật liệu làm nguyên liệu sản xuất, hướng tới kinh tế tuần hoàn a) Đối với trách nhiệm xử lý chất thải của tổ chức cá nhân sản xuất, nhập khẩu (EPR) Dự thảo Nghị định bổ sung quy định đối với bao bì thuộc danh mục bao bì phải tái chế có thành phần vật liệu tái chế do đơn vị tái chế tại Việt Nam cung cấp, khi kê khai khối lượng bao bì đưa ra thị trường để xác định trách nhiệm tái chế, được trừ khối lượng thành phần vật liệu tái chế tương ứng. b) Bổ sung quy định về tỷ lệ vật liệu tái chế trong sản phẩm, hàng hóa.	Sửa đổi quy định để bảo đảm tương thích với các cam kết quốc tế về quản lý chất thải, kinh tế tuần hoàn, giảm ô nhiễm nhựa và phát triển bền vững. - Công ước Basel về kiểm soát vận chuyển xuyên biên giới chất thải nguy hại và việc tiêu hủy chúng: Quy định kiểm soát vận chuyển xuyên biên giới chất thải nguy hại và trách nhiệm quản lý, xử lý chất thải an toàn. - Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC): Quy định thúc đẩy giảm phát thải khí nhà kính và phát triển mô hình kinh tế carbon thấp. - Thỏa thuận toàn cầu về ô nhiễm nhựa: Quy định thúc đẩy giảm thiểu rác thải nhựa, tăng cường tái chế và quản lý vòng đời sản phẩm nhựa. - Công ước quốc tế Hồng Kông về tái chế tàu an toàn, thân thiện môi trường:	Đã đảm bảo tương thích cơ bản với Công ước Basel, UNFCCC và các cam kết quốc tế về giảm chất thải, thúc đẩy tái chế và phát triển kinh tế tuần hoàn; đồng thời phù hợp với xu hướng quốc tế về áp dụng tỷ lệ vật liệu tái chế bắt buộc trong sản phẩm, bao bì và khuyến khích sử dụng vật liệu tái chế để được miễn giảm trách nhiệm tái chế trong phạm vi cơ chế trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPR).	Tiếp tục rà soát, bảo đảm tương thích với các cam kết quốc tế về quản lý chất thải, giảm ô nhiễm nhựa và giảm phát thải khí nhà kính; hoàn thiện cơ chế EPR, thúc đẩy tái chế, tái sử dụng chất thải và sử dụng vật liệu tái chế trong hoạt động sản xuất; tăng cường kiểm soát chất thải nguy hại và phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn theo thông lệ quốc tế.

	Quy định quản lý, tái chế tàu biển an toàn và xử lý chất thải nguy hại phát sinh. - Các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (CPTPP, EVFTA): Quy định các cam kết về BVMT, phát triển bền vững và thúc đẩy chuỗi cung ứng xanh.		
4. Về ứng phó sự cố môi trường Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng bổ sung quy định đối tượng không phải ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường và tổ chức diễn tập theo quy định nhưng phải bảo đảm việc phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (bổ sung khoản 1a Điều 109).	Sửa đổi quy định để bảo đảm tương thích với các điều ước quốc tế về chia sẻ thông tin, cảnh báo sớm và phối hợp ứng phó sự cố môi trường, biến đổi khí hậu. - Hiệp định ASEAN về quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp (AADMER): Quy định thiết lập hệ thống cảnh báo sớm và phối hợp ứng phó sự cố môi trường, thiên tai trong khu vực ASEAN. - Hiệp định thành lập Trung tâm điều phối ASEAN về hỗ trợ nhân đạo và quản lý thảm họa (AHA Centre): Quy định cơ chế chia sẻ thông tin và điều phối ứng phó khẩn cấp trong khu vực. - Công ước khung của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC) và Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu: Quy định nghĩa vụ giám sát, báo cáo,	Đã đảm bảo tương thích cơ bản với các điều ước quốc tế về dự báo, cảnh báo ô nhiễm môi trường, chia sẻ dữ liệu và phối hợp ứng phó sự cố môi trường; đồng thời phù hợp với các cam kết quốc tế về minh bạch thông tin và tăng cường năng lực giám sát môi trường, biến đổi khí hậu.	Tiếp tục rà soát, bảo đảm tương thích đầy đủ với các điều ước quốc tế về cảnh báo sớm, chia sẻ dữ liệu và ứng phó sự cố môi trường; tăng cường kết nối hệ thống quan trắc, dự báo môi trường với cơ chế hợp tác khu vực và quốc tế; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, dữ liệu thời gian thực và cơ chế phối hợp liên ngành trong quản lý chất lượng môi trường.

	minh bạch thông tin và tăng cường năng lực ứng phó biến đổi khí hậu. - Hiệp định ASEAN về ô nhiễm khói mù xuyên biên giới (AATHP): Quy định hợp tác giám sát, cảnh báo và kiểm soát ô nhiễm không khí xuyên biên giới.		
III. Nhóm nội dung về quản lý chất lượng môi trường			
Về BVMT nước, không khí, đất Dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng bảo đảm tương thích với các điều ước quốc tế về kiểm soát ô nhiễm, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và ứng phó với biến đổi khí hậu.	Sửa đổi quy định để bảo đảm tương thích với các điều ước quốc tế về kiểm soát ô nhiễm, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và ứng phó với biến đổi khí hậu. - Công ước Stockholm về các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP): Quy định kiểm soát, loại bỏ các chất ô nhiễm nguy hại trong môi trường. - Hiệp định về hợp tác phát triển bền vững Lưu vực sông Mê Công: Quy định phối hợp quản lý tài nguyên nước và kiểm soát ô nhiễm xuyên biên giới. - Công ước Liên hợp quốc về Luật sử dụng các nguồn nước liên quốc gia cho các mục đích phi giao thông thủy: Quy định sử dụng công bằng nguồn nước và không gây thiệt hại cho quốc gia khác. - Công ước khung của Liên hợp quốc	Đã đảm bảo tương thích cơ bản với các điều ước quốc tế về kiểm soát ô nhiễm môi trường, bảo vệ tài nguyên nước, không khí, đất và giảm phát thải khí nhà kính; đồng thời phù hợp với các cam kết quốc tế về bảo tồn hệ sinh thái, kiểm soát chất thải nguy hại và giảm ô nhiễm nhựa.	Tiếp tục rà soát, bảo đảm tương thích đầy đủ với các điều ước quốc tế về BVMT nước, không khí và đất; tăng cường kiểm soát ô nhiễm xuyên biên giới, quản lý chất thải nguy hại và giảm phát thải khí nhà kính; đẩy mạnh quan trắc, cảnh báo và phục hồi chất lượng môi trường theo các cam kết quốc tế và yêu cầu phát triển bền vững.

	về biến đổi khí hậu (UNFCCC) và Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu: Quy định kiểm soát phát thải khí nhà kính và thúc đẩy giảm phát thải. - Công ước của Liên hợp quốc về chống sa mạc hóa (UNCCD): Quy định chống suy thoái đất và bảo vệ tài nguyên đất. - Công ước Basel về kiểm soát vận chuyển xuyên biên giới chất thải nguy hại và việc tiêu hủy chúng: Quy định kiểm soát vận chuyển xuyên biên giới chất thải nguy hại và quản lý chất thải an toàn. - Thỏa thuận toàn cầu về ô nhiễm nhựa: Quy định giảm thiểu ô nhiễm nhựa và kiểm soát rác thải nhựa đại dương. - Công ước Ramsar về các vùng đất ngập nước: Quy định bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước quan trọng.		